# THÁNH KINH BÁO

NĂM THỨ MƯỜI BA

Báo ra hằng tháng

Số 147-148

Mai-Juin 1943

«Hày kính-sợ Đức Giê-hô-va, lấy hết lòng trung-tín phục-sự Ngài»
(I Sa-mu-ên 12: 24)

Số 1

GIÁ BÁO
Mỗi số 0.15 Cả năm 12 số
1$00

...ne Française

**TÒA SOẠN:**
**Số 1, Phố Nguyễn-Trãi, Hanoi, Bắc-kỳ**

**THƠ VÀ TIỀN-BẠC**
**xin gởi cho ông Mục-sư Trần-văn-Đề, Quản-lý Thánh-Kinh Báo, Hà-nội**

**LỆ MUA BÁO**
**Một năm (12 số) giá 1p00 — Mỗi số 0p15**
**Mua báo xin trả tiền trước**

# MỤC-LỤC

| | Trang |
|---|---|
| Xã-thuyết | 85 |
| Lời sống đờn vang: | |
| Nhận-lãnh Đức Thánh-Linh | 87 |
| Tin-tức Hội-Thánh | 90 |
| Quán-quân Truyền-đạo: | |
| Paul Rabaut | 92 |
| Thanh-niên diễn-đàn: | |
| Bỏ phí cuộc đời! | 96 |
| Một cách lược-khảo Tân-Ước | 96 |
| Tin-Lành là gì? | 98 |
| Cứu-Chúa vô-song | 99 |
| Nên công-kích cay-nghiệt chăng? | 100 |
| Nhà từ-thiện bị tát tai | 101 |
| Tang chung của Hội Tin-Lành | 102 |
| Tôi muốn biết Đức Chúa Trời | 104 |
| Vun khóm cây xanh: | |
| Các em được sanh lại chưa? | 105 |
| Phục-hưng Hội-Thánh | 106 |
| Bài học trường Chúa-nhựt: | |
| (Tháng Mai-Juin 1948) | 107 |

# Thánh Kinh Báo

NĂM THỨ 13 MAI-JUIN 1943 SỐ 147-148

## NĂNG-LỰC TỪ TRỜI!

ĐỨNG trên ngọn núi Tam-đảo mà nhìn-xem miền Trung-châu Bắc-kỳ, nào sông quanh khúc, nào ruộng phì-nhiêu, chúng ta tự hỏi: «Cớ sao những rừng rậm quanh ta cứ xanh-tươi mãi, phô-bày một cảnh-tượng đẹp-đẽ biết bao?» Để đáp câu hỏi ấy, ta hãy nhìn-xem mặt trời lặng-lẽ hút hơi nước bốc lên, thành mây đổ nước mưa xuống làm tươi-mát mặt đất. Một phần nước ấy là nhựa cây, do các rễ nhỏ dưới đất hút lên mà biến thành gỗ, vỏ cây, lá, nụ, hoa, quả, làm tăng vẻ đẹp và nuôi-nấng mọi vật quanh ta.

### Nhựa cây khiến ta nghĩ về năng-lực Chúa

NHỰA cây truyền sự sống đó há chẳng phải làm hình-bóng về quyền-phép lạ-lùng, lặng-lẽ của Lời hằng sống Đức Chúa Trời, hành-động bởi Đức Thánh-Linh? Quyền-phép ấy cất tội-nhơn lên «khỏi vũng bùn lầm» (Thi 40: 2), thay-đổi đời họ thành những tâm-tình giống như Đấng Christ để tô-điểm nước Đức Chúa Trời. Chúa dạy chúng ta về quyền-phép ban sự sống ấy trong thí-dụ về gốc nho và nhánh. Đấng Christ là «Sự Sống,» Đức Thánh-Linh là «Đấng Truyền Sự Sống.» Chúa hằng sống ngự trong chúng ta, bởi Đức Thán[illegible] khiến ta hiệp một với Ng[illegible] mới có thể «kế[illegible] có «trái dậu[illegible] quyết cho cây đ[illegible] hề nào, th[illegible] Thánh-Li[illegible]

trong chúng ta là bí-quyết cho ta có «vẻ đẹp thánh-khiết» và hầu việc Chúa được kết-quả mỹ-mãn. Hỡi độc-giả yêu-dấu, chính hôm nay anh em có từng-trải quyền-phép chiến-thắng của Đức Chúa Trời hành-động ngấm-ngầm trong tấm lòng và đời sống mình chăng? Có vậy, chúng ta mới «như cây trồng gần dòng nước, sanh bông-trái theo thì-tiết, lá nó cũng chẳng tàn-héo; mọi sự ta làm đều sẽ thạnh-vượng» (Thi-thiên 1: 3).

### Năng-lực Chúa là vô-hình

THÍ-DỤ trên đây cho ta thấy ba đặc-điểm của quyền-phép truyền sự sống. Trước hết, là một năng-lực không thấy được: Hoặc Đức Thánh-Linh làm việc trong ta bằng quyền-phép thuyết-phục mạnh-mẽ như bão-tố, hay là lặng-lẽ khuyên-dỗ như luồng gió nhẹ-nhàng, cũng đều là không thấy được. Ý-nghĩa ấy đã được tỏ ra trong lời Chúa dùng gió làm thí-dụ khi Ngài trò-chuyện với Ni-cô-đem (Gi. 3:). Có thể nghe và thấy hiệu-quả, nhưng sự hành-động là mầu-nhiệm và vô-hình. Nhựa hành-động trong cây gợi cho ta nghĩ đặc-biệt đến công-việc lặng-lẽ của Đức Thánh-Linh. Nhiều tín-đồ tuy thành-thực, nhưng không hề như kẻ khác được nếm-trải sự chiến-đấu và cơn giông-tố làm dấu-hiệu về sự hối-cải. Đều cốt-yếu là «nhận» Đấng làm Sự Sáng và Sự Sống» của loài người. [illegible]-cải nghĩa là xây hẳn người lại; [illegible] xây lại mạnh-mẽ hay xây lại nhẹ-[illegible], chúng ta đều có thể biết hiện [illegible] mặt mình hướng về Thành Thánh

trên trời hay là hướng về thành sắp bị hủy-diệt.

Về sự làm nên thánh cũng vậy: Đức Thánh-Linh hành-động bởi ảnh-hưởng lặng-lẽ, hoặc bởi những sự từng-trải khó-khăn và đau-đớn liên-tiếp. Ấy là một công-việc phi-thường mà Đức Thánh-Linh theo-đuổi trong những linh-hồn đơn-sơ, tin-cậy, đầu-phục. Ngài hành-động cách vô-hình để nắn-đúc chúng ta nên giống như hình-ảnh Chúa và Cứu-Chúa mình.

### Năng-lực Chúa là hằng sống

ĐẶC-ĐIỂM thứ hai: Ấy là một năng-lực hằng sống. Chính năng-lực sống lặng-lẽ của nhựa cây lại mạnh-mẽ hơn tất cả thác lớn của thế-giới. Ta hãy xem-xét ba câu Kinh-Thánh chứng-quyết hạnh-phước do năng-lực sống ấy, tức là Đấng Christ ngự trong ta, hoàn-toàn làm Chủ cai-trị ta. Trước nhứt, linh-hồn được thỏa-mãn. Chúa phán rằng: «Phàm ai... uống nước Ta sẽ cho, thì chẳng hề khát nữa» (Gi. 4: 14). Không có cách khác để được hoàn-toàn thỏa-mãn trong linh-hồn. Thứ nhì, chắc-chắn thắng được tội-lỗi. «Hãy buộc đi theo Thánh-Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa-muốn của xác-thịt» (Ga. 5: 16). Thứ ba, chắc-chắn kết-quả trong đời sống và chức-vụ. Ga-la-ti 5: 22 chép về «trái của Thánh-Linh» theo chín phương-diện, tỏ ra tâm-tánh tín-đồ lí m nền-tảng cho mỗi một chức-vụ tín-đồ có kết-quả. Vậy, những sự nhu-cần của đời sống thiêng-liêng được thỏa-mãn bởi các ơn vô-hạn của Đức Chúa Trời trong Đức Thánh-Linh, là Đấng giáng xuống nhằm ngày lễ Ngũ-tuần và còn ở với và ở trong con-cái Đức Chúa Trời. Ôi! Anh em «phải dầy-dẫy Đức Thánh-Linh» (Êph. 5: 18)!

### Năng-lực Chúa là toàn-thắng

ĐẶC-ĐIỂM thứ ba: Ấy là một n
lực chiến-thắng hành-động kh
kể đến hấp-lực. Hấp-lực của t
kéo mọi vật-chất rơi xuống, nh
nhựa cây truyền sự sống tự cất lên một cách toàn-thắng, chạy khắp thân cây, thấu đến mỗi nhánh con, lá nhỏ. Đây ta thấy mình chắc là được thắng trận vẻ-vang. Hấp-lực của thế-gian toan lôi-kéo ta xuống trũng thất-bại, nhưng Đức Thánh-Linh khiến ta có thể «hammến các sự ở trên trời, đừng hammến các sự ở dưới đất» (Côl. 3: 2). Chúng ta rất cần quyền-phép chiến-thắng vô-hình ấy, tức là Đức Thánh-Linh truyền sự sống, để được cất lên các nơi trên trời, tại đó Chúa chúng ta «ngồi bên hữu Đức Chúa Trời» (Mác 16: 19).

### Hội-Thánh phải kịp nhận năng-lực Chúa

RỐT lại, giữa những sự bối-rối, dữ-dội, hiểm-nghèo, giữa những ngày mà sức mạnh của tội-ác thấy đều chống-nghịch Chúa chúng ta, anh em được yên-ủi biết bao vì biết rằng khắp mọi nơi có năng-lực chiến-thắng vô-hình ấy hành-động, làm thành những mưu-định vững-bền của Đức Chúa Trời, hầu cho công-việc Ngài được thắng trận cuối-cùng. Theo đường-lối sâu-nhiệm, Đức Chúa Trời làm cho những sự nảy-nở kinh-khiếp của tội-ác loài người đổi thành dịp-tiện cứu-vớt vô-số linh-hồn trong vòng các dân-tộc.

Hỡi anh em tín-đồ trong Hội-Thánh Việt-Nam! Hãy nhớ lời Chúa đã phán: «Ngoài Ta, các ngươi chẳng làm chi được» (Gi. 15: 5). Vậy, chúng ta cần-kíp phải nhận lấy Ngôi-Lời Hằng Sống bởi đức-tin, hầu cho Ngài có thể hành-động trong chúng ta bởi Đức Thánh-Linh, bất-luận chúng ta là ai và ở đâu. Chỉ có thế, chúng ta mới thật được
n-phép chiến-thắng của
ành-động cách vô-
hay-đổi cuộc đ
i Chúa chúng
ng ta sẽ giống nh
vốn có th
B.

LỜI SỐNG ĐÔN VÀNG

# NHẬN-LÃNH ĐỨC THÁNH-LINH

Đỗ-đức-Trí, Hà-nội

*«Ngài hà hơi trên môn-đồ mà rằng: Hãy nhận-lãnh Đức Thánh-Linh»*
(Giăng 20 : 22)

Xem thêm Lu-ca 3 : 21 đến 4 : 44

KHI ta cầm lòng cầm trí đọc bốn sách Tin-Lành và sách Công-vụ, thấy những công-việc phi-thường của Đức Chúa Jêsus và các Sứ-đồ đã làm, rồi ta xem-xét những công-việc ta làm cho Chúa bấy lâu nay, chắc ta phải sững-sờ, hổ-thẹn mà nói rằng: «Sao xưa kia có quyền-năng và kết-quả như vậy, mà đến nay lại yếu-đuối và luống công như vậy?»

Đạo Tin-Lành mất quyền-phép rồi chăng? Đức Chúa Jêsus thay-đổi rồi chăng? Chẳng hề như vậy. Chính ta mất quyền-phép, chính ta thay-đổi thì có. Cái bí-quyết thành-công ngày xưa là Đức Thánh-Linh hành-động tự-do và hoàn-toàn trong Đức Chúa Jêsus và các Sứ-đồ. Cái duyên-cớ thất-bại ngày nay là tội-lỗi, xác-thịt, ý riêng, sự cậy mình và nhứt là TÔI cứ ngăn-trở chức-vụ của Đức Thánh-Linh trong Hội-Thánh.

Anh em muốn nhận-lãnh Đức Thánh-Linh chăng? Không gì bằng hãy [illegible]m-xét nhữn[illegible] [illegible]u-kiện mà Đ[illegible] [illegible]húa Jêsus, Chú[illegible] [illegible]à Thầy ch[illegible] [illegible]iữ đề [illegible] Thánh-Linh đầy-dẫy và hành-động trong Ngài.

**Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm**
(Lu 3 : 21-23)

Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-têm để làm dấu-hiệu bên ngoài cho một ý-chí kiên-quyết bên trong. Ấy là Ngài nhứt-định «tự bỏ mình đi, lấy hình tôi-tớ, ... tự hạ mình xuống, vâng-phục...» (Phil. 2 : 7, 8). Ngài nhứt-định «không theo ý-muốn Con, mà theo ý-muốn Cha» (Ma 26 : 39). Ngài nhứt-định «đến để làm theo ý-muốn Chúa» (Hê-bơ-rơ 10 : 7).

Phép báp-têm có lời cầu-nguyện cặp theo, trời tức-thì mở ra, và Đức Thánh-Linh lấy hình bò-câu ngự xuống đậu trên Ngài. Ngài nhận-lãnh Đức Thánh-Linh không chừng-mực vì đã làm theo điều-kiện đầy-đủ.

Tại sao chúng ta chưa nhận-lãnh Đức Thánh-Linh? Ấy vì chưa thật «coi mình như chết về tội-lỗi và như sống cho Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jêsus-Christ» (Rô-ma 6 : 11). Anh em hãy tự hỏi mình: «Tôi đã đóng

[illegible] Thánh-Linh

đinh xác-thịt vào Thập-tự-giá chưa? Tôi đã quyết-định từ-bỏ ý riêng để làm theo ý Đức Chúa Trời chưa? Tôi còn để một tội-lỗi nào, dẫu là nhỏ-mọn, ngăn-trở Đức Thánh-Linh giáng xuống không? TÔI đã chết chưa?» Có giải-quyết những vấn-đề ấy, thì mới mong nhận-lãnh Đức Thánh-Linh.

Cầu-nguyện, chiến-đấu, gắng sức làm việc, đều vô-ích cả, nếu không nhận-lãnh Đức Thánh-Linh. Tôi giựt mình suy-nghĩ đến những ai dám tự nhận là tôi-tớ hầu việc Đức Chúa Trời mà lại chưa nhận-lãnh Đức Thánh-Linh. Thà hãy xét mình, cầu-nguyện và đợi-chờ cho đến khi nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, kẻo chỉ phí hơi, tổn sức, làm trò cho thế-gian và ma-quỉ nhạo-cười. «Ấy chẳng phải là bởi quyền-thế, cũng chẳng phải là bởi năng-lực, bèn là bởi Thần Ta, Đức Giê-hô-va vạn-quân phán vậy» (Xa-cha-ri 4: 6).

**Đức Chúa Jêsus chịu ma-quỉ cám-dỗ** (Lu 4: 1-13)

A-đam thất-bại khi bị ma-quỉ cám-dỗ, gây nên thảm-trạng tội-lỗi, ngày càng gớm-ghiếc, nguy-hiểm. Nay Đức Chúa Jêsus một mình gánh trách-nhiệm cứu-chuộc loài người, Ngài cũng buộc phải chịu nó cám-dỗ.

Xin nhớ rằng không phải chính Ngài xông đến cho ma-quỉ cám-dỗ, nhưng chính Đức Thánh-Linh đưa Ngài đến đồng-vắng để chịu ma-quỉ cám-dỗ. Nhưng điều cần biết hơn hết ấy là Ngài đã toàn-thắng.

Một người chưa nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì không thể đối mặt mà chiến-đấu với ma-quỉ. Người ấy chỉ bị tánh xác-thịt của mình lôi-kéo vào tội-lỗi, y như Phao-lô đã nói: «Vì bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội-lỗi ở trong tôi vậy... Tôi cảm-biết trong chi-thể mình có một luật khác giao-chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu-tù luật của tội-lỗi, tức là luật ở trong chi-thể tôi vậy» (Rô 7: 20, 23).

Ma-quỉ không thèm cám-dỗ người chưa nhận-lãnh Đức Thánh-Linh. Người ấy loanh-quanh với tánh xác-thịt của mình cũng đủ phải kêu: «Khốn-nạn cho tôi!» (Rô 7: 24) rồi, ma-quỉ còn thừa hơi cám-dỗ làm chi. Nó khinh người ấy, không thèm kể là địch-thủ của nó. Đáng thương thay!

Nhưng anh em hãy nhận-lãnh Đức Thánh-Linh đi! Tất cả quyền-phép tối-tăm của địa-ngục sẽ hung-hăng tấn-công, hòng lôi-kéo anh em khỏi đường-lối Đức Chúa Trời. Anh em sẽ cảm thấy «các tên lửa của kẻ dữ» (Êph. 6: 16). Anh em sẽ «đánh trận... cùng chủ-quyền, cùng thế-lực, cùng vua-chúa của thế-gian mờ-tối nầy, cùng các thần dữ ở các miền trên trời» (Êph. 6: 12). Và anh em sẽ «nhờ Đấng yêu-thương mình mà thắng hơn bội phần» (Rô 8: 37). Đức Thánh-Linh ngự trong anh em, làm Chủ độc-nhứt, sẽ cai-trị linh, hồn và xác anh em, đến nỗi ma-quỉ bị thua. Vì nơi nào có Đức Thánh-Linh, thì ma-quỉ vội-vàng chạy trốn.

Đức Chúa Jêsus đã thắng ma-quỉ bằng Lời Đức Chúa Trời. Chính Đức Thánh-Linh ngự trong anh em, sẽ múa «gươm» của Ngài mà cự-địch ma-quỉ. Anh em chỉ cần yên-lặng mà xem Đức Thánh-Linh chiến-đấu và toàn-thắng cho mình.

**Đức Chúa Jêsus giảng đạo** (Lu 4: 14-30)

Phải thắng ma-quỉ, thì giảng Tin-Lành mới có kết-quả may-mắn. «Đức Chúa Jêsus được quyền-phép Đức Thánh-Linh,» nên giảng đạo được mọi người khen-ngợi và được danh-tiếng lớn. Nhưng Ngài cũng phải «đến thành Na-xa-[illegible] là nơi dưỡng-dục Ngài.» [illegible] sự thành-công. Nếu [illegible]nh-công trong gi[illegible] [illegible]uê-hương mì[illegible] [illegible]hi tỏ ra anh e[illegible] [illegible] Thánh-Linh [illegible]rơi xuống

tiện đầy-đủ để xét-nhận anh em có thật nhận-lãnh Đức Thánh-Linh hay không. Nếu anh em không thành-công ở những người gần mình, thì thành-công thế nào được ở những người xa mình.

Đức Chúa Jêsus treo gương giảng đạo cho chúng ta. Ngài chỉ đọc Kinh-Thánh, cắt nghĩa Kinh-Thánh, trưng-dẫn Kinh-Thánh. Ngài chẳng trưng-dẫn lời của một danh-nhơn, một nhà hiền-triết, một giáo-chủ ngoại-đạo nào, nhưng Ngài chỉ trưng-dẫn Lời Đức Chúa Trời. Vì Lời Đức Chúa Trời là «sống và linh-nghiệm,» còn lời của những bậc kia bất-quá là «chữ làm cho chết» (Hê 4 : 12; II Cô 3 : 6). Cớ sao anh em lo không có đủ sách giải nghĩa Kinh-Thánh để có thể soạn bài giảng hay hơn? Anh em hãy qui gối, mở Kinh-Thánh và mở cả lòng ra, thì Đức Thánh-Linh sẽ «dẫn anh em vào mọi lẽ thật» (Giăng 16 : 13). Anh em phải nhờ-cậy sách-vở, biết đâu chẳng phải vì mình chưa nhận-lãnh Đức Thánh-Linh.

Các Sứ-đồ xưa cũng theo gương Đức Chúa Jêsus. Phao-lô nói rằng: «Lời nói và sự giảng của chúng tôi chẳng phải bằng bài diễn-thuyết khéo-léo của sự khôn-ngoan, nhưng tại sự tỏ ra Thánh-Linh và quyền-phép» (I Cô 2 : 4). Anh em hãy thử giảng lại bài của Phi-e-rơ trong ngày lễ Ngũ-tuần (Sứ 2 : 14-36), xem có được ba ngàn người hối-cải chăng. Có người nói rằng: «Trong ngày lễ Ngũ-tuần, một bài giảng đưa-dẫn được ba ngàn người tin Chúa; nhưng ngày nay dường như ba ngàn bài giảng mới đưa-dẫn được một người tin Chúa.»

Nhưng, hỡi anh em, người nhận-lãnh Đức Thánh-Linh [illegible] luôn được kết-quả [illegible] HẢY. Xin xem [illegible] y ở trong nhà [illegible] ó, thì tức-giận [illegible] éo Ngài r[illegible] chót [illegible] trên để quăng Ngài xuống.» Khi ấy Đức Chúa Jêsus chẳng ngã lòng, nhưng Ngài lên cao hơn. Anh em cũng phải như vậy, thì sẽ lại được kết-quả vẻ-vang cho Chúa và như Chúa — «Ngài qua giữa bọn họ và đi khỏi. Ngài xuống thành Ca-bê-na-um, thuộc xứ Ga-li-lê, dạy-dỗ trong ngày Sa-bát. Mọi người đều cảm-động về sự dạy-dỗ của Ngài; vì Ngài dùng quyền-phép mà phán» (Lu 4 : 30-32).

**Đức Chúa Jêsus làm phép lạ**
(Lu 4 : 33 đến 5 : 26)

Ngài đuổi quỉ, chữa bịnh cho bà gia Phi-e-rơ, chữa cho «người đau, bất-kỳ bịnh gì» (Lu 4 : 40), làm cho môn-đồ đánh cá lạ-lùng, vân vân. «Đức Chúa Jêsus-Christ hôm qua, ngày nay, và cho đến đời đời không hề thay-đổi» (Hê 13 : 8). «Kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha» (Gi. 14 : 12).

Xin hỏi anh em: «Anh em có tin hai câu Kinh-Thánh trên đây không?» Chắc anh em đáp: «Có!» Tôi cũng đáp: «Có!» Và có lẽ tôi đáp lớn hơn anh em, quả-quyết hơn anh em, nhưng, than ôi, tôi tin bằng trí-khôn, bằng lời nói thôi, còn chức-vụ và sự từng-trải thì tỏ ra tôi chưa thật hết lòng tin! Về phần anh em thế nào?

Nếu anh em nhận-lãnh Đức Thánh-Linh, thì sẽ có những phép lạ làm ra bởi Đức Thánh-Linh. Đành rằng phép lạ lớn nhứt là khiến tội-nhơn tin Đức Chúa Jêsus để được tái-sanh bởi Đức Thánh-Linh; nhưng Đức Thánh-Linh há chẳng còn có thể bởi anh em mà chữa bịnh, kêu kẻ chết sống lại, tắt lửa hừng, bịt miệng sư-tử, làm cho biển lặng và mặt trời dừng lại?

Đức Chúa Jêsus ngày nay vẫn làm [illegible] những việc phi-thường bởi Đức Thánh-[illegible] linh. Nếu anh em chỉ làm được những [illegible] thường, thì tỏ ra rằng anh em chưa [illegible] ận-lãnh Đức Thánh-Linh. Cả quyền-[illegible] vô-hạn của Đức Thánh-Linh [illegible] ón hành-động trong anh em và bởi

anh em, để có kết-quả phi-thường mà làm vững Tin-Lành. Chính anh em, chính tôi ngăn-trở quyền-phép Đức Thánh-Linh tỏ ra trọn-vẹn. Chúng ta hãy ăn-năn đi! Hãy làm theo mọi điều-kiện để được phép báp-têm bằng Đức Thánh-Linh!

Xin xem dư-luận đối với Đức Chúa Jêsus có Đức Thánh-Linh không chưng-mực — Hôm nay chúng ta đã thấy những việc dị-thường» (Lu-ca 4: 26). Người ta có nói như vậy về chức-vụ của anh em chăng?

### KẾT-LUẬN

Xin xem Lu-ca 5: 15 — «Danh-tiếng Ngài càng ngày càng vang ra... Song Ngài lánh đi nơi đồng vắng mà cầu-nguyện.» Người đã nhận-lãnh Đức Thánh-Linh rất run-sợ khi danh-tiếng mình vang ra. Sự kiêu-ngạo đã làm hại chức-vụ của bao nhiêu người! Đức Chúa Jêsus biết vậy, nên lật-đật lánh đi nơi đồng vắng mà cầu-nguyện.

Hỡi anh em, khi thấy kết-quả lạ-lùng bởi Đức Thánh-Linh, khi người ta chực khen-ngợi mình, anh em hãy vội chạy vào phòng riêng, đóng cửa lại, cầu-nguyện rằng: «Chúa ơi! Con là dầy-tớ vô-ích, xin Ngài tha tội cho con. Đáng lẽ quyền-phép của Đức Thánh-Linh phải tỏ ra lạ-lùng hơn nữa, nhưng con đã ngăn-trở Ngài!»

Sự cầu-nguyện nơi vắng-vẻ phơi-tỏ xác-thịt yếu-đuối, khốn-nạn, bản-ngã đáng bị đóng đinh vào Thập-tự-giá, đến nỗi anh em phải kêu-khóc xin Đức Thánh-Linh đầy-dẫy mình càng ngày càng hơn. Anh em quyết-định nhận-lãnh Đức Thánh-Linh ngay bây giờ, hay là cứ thỏa-mãn về những kết-quả nhỏ-mọn, mong-manh của một chức-vụ không có Đức Thánh-Linh đóng ấn?

---

# CỨU-CHÚA VÔ-SONG

ĐỨC Chúa Jêsus-Christ trở nên con người, đặng chúng ta có thể trở nên con-cái Đức Chúa Trời. Ngài đến từ trời, là nơi không cần gọi thầy thuốc vì chẳng ai đau; không có đám xác, cũng không có nghĩa-địa, vì chẳng ai chết cả và không ai phải bị chôn.

Ngài đã sống trong sự nghèo-khổ và được nuôi-nấng trong sự thấp-thỏi. Ngài không có của-cải, không có quyền-thế, không có học-vấn đầy-đủ hoặc sự tri-thức. Cha mẹ Ngài không chiếm một địa-vị khả-quan, và cũng không có thế-lực gì cả.

Ngài không viết sách nào, nhưng tất cả các hiệu sách trong xứ nầy không thể chứa hết những sách người ta đã viết về Ngài. Ngài không chép bài ca vịnh, nhưng Ngài là đầu-đề của nhiều bài hát nhiều hơn lời của tất cả nhà tác-giả thi-ca hiệp lại. Ngài chẳng lập học-viện nào, thế mà hết thảy các học-viện gom lại không thể khoe rằng có nhiều học-sanh hơn Ngài. Có nhiều bậc vĩ-nhơn đã hiện ra và mất biệt, mà Ngài thì cứ sống hoài. Sự chết không thể diệt được Ngài, và mồ-mả không giữ Ngài lại được.

Ngài nghèo chừng nào! Ngài ngủ trong máng cỏ của một kẻ khác; Ngài vượt biển trong thuyền của một người khác; Ngài cỡi lừa của một người khác; và Ngài bị chôn cũng trong mồ-mả của một người khác. Nhưng Ngài khiến ức-triệu người trở nên giàu-có vì tin theo Ngài!

[illegible] người đều lầm-lạc; [illegible]. Ngài là Đấng [illegible] Tướng-Soái [illegible] xứng-đáng [illegible] — *Nguyệt* [illegible] *Témoin*»

**Hội-đồng Tổng-liên-hội của Hội Tin-Lành Việt-Nam** sẽ nhóm tại Sài-gòn, từ 14 đến 22 Juillet 1943. Ngày 14-15, Hội-đồng Truyền-đạo; ngày 16, Hội-đồng Thượng-du; ngày 17, Hội-đồng các chấp-sự; ngày 18-21, Hội-đồng chung; ngày 22, Hội-đồng Thanh-niên.

Vì muốn nhóm-họp tất cả các Mục-sư và Truyền-đạo khắp cõi Đông-Pháp, nên phải quyên các chi-hội một số tiền 5.000$. Xin anh chị em ngay từ bây giờ luôn luôn cầu-nguyện cho Hội-đồng nầy sẽ được Đức Thánh-Linh cai-trị trọn-vẹn để làm nguồn phục-hưng và ơn-phước cho cả Hội Tin-Lành Việt-Nam trong thời-kỳ cần-kíp nầy. Cũng xin mỗi một chi-hội cố-gắng quyên đủ số cho, và mong rằng rất nhiều chấp-sự và thanh-niên đến dự Hội-đồng. Đa-tạ! — *Hội-trưởng : Lê-văn-Thái.*

**Xin các vị Mục-sư, Truyền-đạo chú-ý.**—Các vị Mục-sư, Truyền-đạo hành chức trong khóa 1943-1945, khi đi dự Hội-đồng Tổng-liên-hội nhóm ở Sài-gòn, xin nhớ đem theo tấm ảnh và giấy căn-cước để tiện làm tờ chứng-chỉ cho chức-vụ mình. — *Hội-trưởng : Lê-văn-Thái.*

## BẮC-KỲ

**Qui Bắc-hạt** nhận được những món tiền giúp-đỡ sau đây về tháng Avril 1943 :

Bất-thường 100.00 ; một tín-đồ ở Vinh 5.00 ; nhận nơi ông Chủ-nhiệm 450.00, 30.00, 78.00 ; nhận nơi ông Vũ-tam-Đoàn 24.00 ; Hội Hà-nội 60.00 ; nhận 10% của các chi-hội : 43.44.

Các bà cụ Cửu 1.00 ; Phán Sung 5.00 ; Bùi-thị-Ba 3.00 ; T. 20.00 ; Quảng 2.00.

Các ông Nguyễn-đức-Thục 5.00 ; Trác (Faifoo) 100.00 ; Trần-ngọc-Thanh (2 lần) 2.00 ; Âu-Anh 6.00 ; Lê 2.00 ; [illegible] 3.00.

Các ông bà H. Lior[illegible]ọ 5.00 ; Huỳnh-v[illegible]ng 6.00 ; Đỗ-đức-[illegible]-văn-Cúc 0.50 ; [illegible]-văn-Đức 2.0[illegible] ương-tử-P[illegible]

**Ủy-ban Thượng-du Bắc-hạt** xin cải-chánh : Hội Lạng-sơn giúp về tháng Avril 2 lần 2.00, chớ không phải 1.00.

Ủy-ban cũng nhận được những món tiền giúp-đỡ sau đây :

*Avril 1943* (tiếp theo). — Ông bà Vũ-đức-Thọ 1.00 ; các Hội Hà-nội 10.06 ; Phủ-lý 1.75 ; Lạng-sơn 2.00 ; ông Lê-văn-Viên 1.00 ; cụ bà Xuân-Sinh 1.00 ; bà Phán Sung 1.00.

*Mai 1943.* — Các ông bà Nguyễn-văn-Tường 7.00 ; Vũ-đức-Thọ 1.00 ; Dương-Lê 1.00 ; Hội Hà-đông 0.50 ; cụ bà Xuân-Sinh 1.00 ; bà Phán Sung 1.00. — *Thủ-quĩ : Vũ-đức-Thọ.*

**Thánh-thơ Công-hội** nhận được các món tiền giúp-đỡ sau đây : Ông bà Dương-Lê 1.00 ; ông Ah Khin tức Bổn 1.00. — *Thơ-ký : Tôn-thất-Thày.*

**Phố Binh-gia.** — Từ Février đến Avril, tại các làng-xóm có tới 20 tín-đồ, cả lớn và nhỏ, đã hoặc chưa chịu phép báp-têm, mắc bịnh nặng mà về với Chúa. Có gia-quyến phải tạm-biệt tới hai, ba người rồi. Hiện còn nhiều người đau-ốm, như ông Triệu-đức-Hinh bị thương-hàn nhập-lý.

Xin Chúa yên-ủi những gia-quyến nầy, chữa lành người còn đau, và gìn-giữ tín-đồ khỏi lại sa vào sự mê-tín, thờ-lạy ma-quỉ. Cũng xin Chúa cho có tiền dựng nhà giảng, vì tín-đồ rất nghèo mà đời thiêng-liêng lại còn thơ-ấu lắm. — *Vi-văn-Tranh.*

**Cao-bằng.** — Chúng tôi xin thành-thực cảm ơn quí ông bà đã tỏ lòng yêu Chúa, thương người mà dâng tiền giúp-đỡ việc xây-cất nhà Chúa ở đây :

Các ông Phân Thọ (3 lần) 10.00 ; Bảo 10.00 ; Trinh 5.00 ; cậu Cư 1.00 ; Đại-úy Bertrand 50.00 ; Hội Hà-nội 21.84.

Các bà Moder 10.00 ; Thông 5.00 ; X. S. 20.00 ; Phán Sung 10.00 ; Trinh 3.00 ; Thanh [illegible]ỷ 5.00.

Cầu Chúa ban ơn dư-dật trên qui ông [illegible] — *Ban Trị-sự.*

**[illegible]ượng-trang (Kiến-an).** — Làng [illegible]ang-trang cách tỉnh-lỵ Kiến-an chừng [illegible] cây số. Tin-Lành đã giảng đến đây

lâu năm, có một số người trung-tín theo Chúa, mặc dầu đã gặp nhiều cơn bắt-bớ dữ-dội. Ảnh-hưởng của đạo Chúa đã làm cho trong lũng bớt nhiều mối dị-đoan.

Nhưng bấy lâu chưa có đền-thờ xứng-đáng, chỉ nhóm nhờ căn nhà tranh của một tín-đồ. Để nêu cao danh Chúa, chúng tôi quyết cố-gắng xây-dựng một đền-thờ.

Đã góp dâng được 328.94. Cũng có nhiều nhà từ-thiện gởi giúp: Ở Hải-phòng, ông bà Mục-sư Vô-danh 20.00; ông bà Trần-huy-Quân 40.00; ông bà Hà-hữu-Quảng 10.00; Hội-Thánh Trung-hoa 25.00. Ở Ninh-bình, Hội-Thánh Việt-Nam 5.00. Ở Hà-nội, ông bà Mục-sư Vô-danh 50.00. Ông Hội-trưởng Lê-văn-Thái giao lại 200.00. Như vậy, chúng tôi hiện có 778.94. Chúng tôi đã bắt đầu xây nền và mua vật-liệu; dự-tính còn thiếu chừng 700.00 nữa để làm nóc nhà, làm cửa và trả công thợ.

Chúng tôi xin cám ơn các Hội-Thánh và các anh em đã gởi giúp, cũng mong rằng tất cả anh chị em yêu-dấu khắp ba kỳ sẽ giúp cho công-việc xây-dựng nhà Chúa ở đây mau hoàn-toàn.

Thơ-từ và tiền-bạc, xin gởi cho Hoàng-ngọc-Nghi, Truyền-đạo Hội Tin-Lành làng Thượng-trang, huyện An-lão, Kiến-an (Bắc-kỳ). — *Hoàng-ngọc-Nghi.*

### NAM-KỲ

**Bổ-khuyết.** — Tin đăng Hội-đồng Nam-hạt trong kỳ trước, về phần ban Trị-sự mới có bỏ sót «Phái-viên thứ hai là ông Mục-sư Trần-xuân-Hỉ.» Vậy, xin bổ-khuyết. — *T. K. B.*

### TRUNG-KỲ

**Trường Kinh-Thánh, Tourane.** — Ngợi-khen Đức Chúa Trời, dầu trải qua thời-buổi khó-khăn, Ngài đã đưa cánh tay quyền-phép ra gìn-giữ công-việc của Ngài cách bình-an vô-sự. Trường Kinh-Thánh Tourane đã cử-hành lễ tốt-nghiệp thứ 16.

Các bài hát rất du-dương, và ba bài diễn-văn về «Christ Phục-sanh» đầy sự linh-hoạt.

Được như thế, trên nhờ ơn Chúa, dưới nhờ anh chị em trong Hội-Thánh ủng-hộ bằng lời cầu-nguyện. Vậy xin cảm-tạ anh em hết thảy; cùng cám ơn các anh gần có đánh điện-tín hoặc gởi thơ về mừng nhà-trường. Xin anh chị y trong Đấng Christ cứ cầu-nguyện nhiều hơn nữa, hầu cho khỏi tới

trường có thể cứ mở cửa như thường. Đa-tạ! — *Đốc-học: Ông-văn-Huyên.*

**Đô-lương (Nghệ-an).** — Gia-quyến tôi đến đây hầu việc Chúa từ 15 Mars. Ông Mục-sư Lê-khắc-Hòa đã được phép giảng Tin-Lành ở đây từ bảy tháng nay.

Từ 24 đến 26 Mars, ông Chủ-nhiệm Ông-văn-Trung và ông Mục-sư Lê-khắc-Hòa có đến thăm. Chúng tôi giảng đặc-biệt ba đêm, được ba người tin Chúa. Có một số tín-đồ sốt-sắng lo việc Chúa, hứa dâng mỗi tháng 12.00. Nhà thuê mỗi tháng 6.00, bàn, ghế còn thiếu. Tôi đương đợi giấy phép. Xin quí ông bà cầu-nguyện cho chúng tôi được đầy ơn để hầu việc Chúa. Đa-tạ! — *Trần-như-Hối.*

**La-hai.** — Chúa đưa vợ chồng tôi đến La-hai gần được 9 tháng, công-việc Chúa có vẻ tấn-tới.

Nhưng nhà giảng thuê, có vẻ bất-tiện; chúng tôi hết sức đi kiếm chỗ cất nhà, song chưa được.

Nhà thuê đó hiện nay người chủ nhà lấy lại ở, chúng tôi tìm mãi mà chưa được chỗ thuê, nên tạm nhóm tại nhà ông Tư-hóa Đỗ-Nam. Xin anh em cầu-nguyện cho có nhà giảng, thuê hay làm tùy ý Chúa. Xin cám ơn trước! — *Nguyễn-xuân-Khôi.*

## TRONG GIA-ĐÌNH

### NGỦ YÊN TRONG CHÚA

Bà Thợ-Ba, tại Quế-sơn (1-3-43).

Cô Lê-thị-Thi, tại Quế-sơn (31-3-43).

Bà Ngô-thị-Tức, nội-tướng ông chấp-sự Lê-văn-Ty, chi-hội Phú-phụng, Vĩnh-long (1-3-43).

Em Đỗ-Mười, con bà Đầu, tại La-hai (18-4-43).

Nguyện Đức Thánh-Linh yên-ủi các anh chị em yêu-dấu. — *T. K. B.*

### HỈ-TÍN

Thầy Nguyễn-văn-Khai thành-hôn với cô Huỳnh-thị-Inh, tại Long-xuyên (17-3-43).

Thầy Trần-tấn-Hữu, thuộc Hội Đường-mốp, thành-hôn cùng cô Nguyễn-thị-Khuyên, thuộc Hội Long-xuyên (15-4-43).

[illegible] Nhuận, thuộc Hội Long-[illegible] cùng thứ-nữ bà quả-[illegible] thuộc Hội Đườ[illegible]

[illegible] thành-hôn cùng [illegible] nội (10-4-4[illegible] ợc đầy-đ[illegible]

# = QUÁN-QUÂN TRUYỀN-ĐẠO =

## PAUL RABAUT

(1718-1794)

### CHƯƠNG THỨ HAI

(Tiếp theo)

NHƯNG Mục-sư chẳng nao-núng gì. Ông «sẵn-sàng đóng ấn Tin-Lành bằng huyết mình.» Sự chết vì Chúa không khiến ông sợ-hãi chút xíu nào cả. Ông đã từng nói: «Nếu Đức Chúa Trời gọi tôi chết vì Danh Ngài, thì tôi xin sẵn-sàng trong trường-hợp ấy, và tôi tin chắc rằng sự chết đối với tôi là tốt hơn sự sống. Vì phước thay cho đầy-tớ trung-tín nào có dịp sớm nhận được mão triều-thiên công-bình mà Đức Chúa Trời hứa cho!»

Ngày 22 tháng 9 Hội-Thánh phải qua những giờ thảm-đạm. Sự bắt-bớ hung-tợn cực-điểm. Các con trẻ của tín-đồ bị bắt cóc. Một số tín-đồ bị hà-hiếp quá lẽ, và có người vui lòng chịu lưu-đày hơn là chối-bỏ đức-tin chơn-chánh. Lại cũng có một phần khác muốn cầm súng binh-vực đức-tin mình, nhưng Mục-sư khuyên-can ngay. Thế rồi Mục-sư *Paul Rabaut* cầm bút viết một bản trần-tình rất linh-động. Với một tấm lòng vì Chúa, vì đồng-bào, và bởi Đức Thánh-Linh vừa-giúp, ông dạn-dĩ vẽ lại cái thảm-cảnh mà tín-đồ Hội-Thánh ông phải cam chịu lâu nay vì cớ Chúa là thế nào. Viết xong bản trần-tình, nào đã yên đâu. Bây giờ phải có ai can-đảm dâm mang nó đưa tận tay [illegible]-tước *Paulmy D'Argenso*[illegible] [illegible]iền Tây-nam. [illegible] [illegible]c kiếm một n[illegible] [illegible]ó thể tin-cậy, đề[illegible] [illegible]hưng cơ[illegible] [illegible]-van[illegible]

nghịch đang thị-oai, khiến cho kẻ mạnh-dạn lâu nay cũng hủn-rủn tay chơn. Vậy thì ai? Ai dám giúp ông việc nầy? Vì nếu một tín-đồ mang bản trần-tình cho hầu-tước, dầu bị bắt, có lẽ bị tù một tháng, vài năm, rồi cũng được tha ra. Còn nếu Mục-sư *Paul Rabaut* thân-hành mang lại, thì thật là đem mình vào chỗ chết. Thế nhưng ông quyết-định đi. Ông phải đi, và ông vui lòng đi.

Trước khi lên ngựa ra đi, ông vào nơi vắng-vẻ và khẩn-thiết Cha trên trời, là Đấng hay ban sức mới, xin chớ quên ông trong những giờ nguy-hiểm ấy. Biết rõ Hầu-tước *Paulmy* sẽ từ *Nimes* qua *Montpellier*, nên Mục-sư lên ngựa đến trước, đợi giữa đường từ *Uchaud* đến *Codognan*. Một giờ qua, 2, 3, 4, 5 giờ qua, nhưng chẳng có gì cả. Có lẽ Hầu-tước vì có việc cần mà phải ở lại *Nimes* chăng?

Nhưng đến 7 giờ tối, ông nghe tiếng vó ngựa từ xa. Rồi một đám bụi mịt-mù nổi lên, và rầm-rộ một đoàn xe ngựa tiến đến.

Biết chắc là xe của Hầu-tước rồi, ông giơ tay ra hiệu cho người đánh xe ngừng xe lại. Về mặt thản-nhiên, ông tiến lại cửa xe, dâng bản trần-tình vào tay Hầu-tước *Paulmy D'Argenson*.

—Cái gì đây? Hầu-tước hỏi.

—Bẩm Hầu-tước, đây là bản trần-[illegible] có quan-thiệp đến bản điều-giáo [illegible]ng tháng sáu mà Hầu-tước đã nhậ[illegible]

—Vậy, ông tên gì?

— Bẩm Hầu-tước, tôi tên là *Paul*, muốn trình-bày công-việc tôi để Hầu-tước hay.

— Vậy, ông là *Paul Rabaut* sao?

— Bẩm Hầu-tước, phải, chính tôi. Xin trịnh-trọng chào Hầu-tước.

Hầu-tước lấy làm lạ-lùng về sự đơn-sơ, thành-thật, về anh-dũng, can-đảm của ông Mục-sư đủ tin-cậy lòng khoan-đại của mình, nên Hầu-tước cũng thiếu can-đảm ra lịnh cho quân-hầu bắt Mục-sư ấy.

Kẽ đó vó ngựa xe Hầu-tước lại kêu, nên Mục-sư *Paul* cũng thót lên ngựa đi về, vừa đi vừa cảm-tạ ơn của Đức Chúa Trời đã gìn-giữ mình.

Độc-giả đọc đến đây, chắc lòng chứa-chan bao mối cảm-động. Vậy, hãy cùng tôi cầu-nguyện rằng:

«Lạy Đức Chúa Trời, xin Ngài rèn-luyện chúng con trở nên giống như Mục-sư *Paul Rabaut*, để làm vinh-hiển danh Ngài trong mọi lúc.»

Vài năm trước đó, Mục-sư ở *Vivarais*, là *Désubas*, một tôi-tớ tận-trung của Chúa bị bắt và bị giải đến *Montpellier* để xử-tử.

Được tin nầy ai nấy đều kinh-hãi và đau-đớn, thương-tiếc lắm. Họ bèn bàn nhau nhứt-định phải dùng võ-lực để giải-cứu Mục-sư yêu-quí của mình. Thế rồi hơn 10.000 người nai-nịt khí-giới từ các thành *Anduze, Saint Jean du Gard, Lasalle, Vigan, Saint-Hippolyte, Sauve*, vân vân, họp lại và đứng chờ ở đường cái.

Nhưng Mục-sư *Paul Rabaut* hay được tin, liền đến nơi, dùng Lời Chúa mà giải-tán họ.

Thật ông *Paul Rabaut* có nhiều ân-tứ Chúa ban cho trong việc làm và lời giảng-dạy đều có quyền, nên Hội-Thánh mới được phước và biết vâng lời Ngài. Cũng vì cớ ấy ông phải b[illegible] bắt-bớ nhiều.

### Rabaut đối với gia-đình

Suy-nghĩ về số-phận các co[illegible] mình nếu một ngày kia mình p[illegible] tuận-đạo, thì ông nào có lo-sợ đâu. Ông nói: «Đức Chúa Trời cũng là Cha của các con-cái tôi như Ngài là Cha tôi vậy.» Ông tỏ như thế, không phải ông không yêu con mình đâu. Ông thật là người hết sức yêu-thương gia-đình mình. Kìa, ta hãy tưởng-tượng lòng yêu-thương ông khi ông viết cho ông *Antoine Court*, là thầy cũ mình, rằng: «Giả-định Chúa muốn tôi tuận-đạo, tôi xin gởi-gắm vợ yêu-dấu tôi và các con tôi cho thầy.»

Và khi các con ông lớn lên, ông bèn cho chúng qua *Lausanne* ở với ông *Antoine Court*. Sau đó lại cho qua *Genève*, ở nhà của *Etienne Chiron*. Để tránh khỏi mắt kẻ thù-nghịch nom-dòm, nên ông đặt cho chúng tên khác, như: *Rabaut Saint-Etienne, Rabaut Pomier, Rabaut Dupui*, là những tên còn ghi lại trong lịch-sử vậy.

Còn về phần bà, thì gặp bao sự bắt-bớ, ẩn-núp chỗ nầy, lạc-loài nơi kia, nhưng ông không muốn để bà đi ở nơi đất khách quê người, sợ bà phải lo-lắng buồn-rầu mà hao-mòn chăng. Và bà cũng nhứt-định cứ ở lại với chồng để đồng-công cộng-tác trong chức-vụ thánh. Hằng ngày bà có dịp an-ủi, nâng-đỡ, phấn-khởi ông trong các bước gian-nguy; cùng chia-xẻ mọi sự đau-đớn, khốn-khổ trong mọi tình-cảnh éo-le.

Hằng giờ hằng phút bà cùng với ông chịu bao sự ngăm-đe của cơn bắt-bớ, nhưng bà chẳng nửa lời phàn-nàn hay cám-dỗ chồng lìa-bỏ chức-vụ đâu. Và dầu lòng quặn-thắt vì nỗi nhớ-nhung bầy con ở phương xa, bà cũng không hề thổ-lộ, e làm nao lòng chồng chăng. Thế mà người ta lầm-tưởng vì bà mà ông sẽ bỏ chức-vụ đi; nên [illegible] đến vây nhà bà. Nhưng [illegible] trung-tín kia là [illegible]i-đức,» có sá[illegible] nên đã ra đi v[illegible] nay đây mai đó [illegible] màn trời [illegible]

# BÀI HỌC TRƯỜNG CHÚA-NHẬT

MỤC-SƯ TRẦN-NHƯ-MỖI

**23 MAI, 1943**

## SỨ-MẠNG TRONG SÁCH SÁNG-THẾ KÝ

(Hêb. 11 : 3-10, 17-22; Sứ-đồ 7 : 2-16)

**CÂU GỐC : — Hết thảy những người đó đều chết trong đức-tin, chưa nhận-lãnh những điều hứa cho mình, chỉ trông thấy và chào mừng những điều đó từ đằng xa, xưng mình là kẻ khách và bộ-hành trên đất**

(Hê-bơ-rơ 11 : 13)

**Lời mở đàng.** — Trong thời-kỳ Hội-Thánh đầu-tiên có những người sợ biệt riêng ra khỏi đạo của nước Giu-đa thì sẽ bị bắt-bớ, nên họ muốn Hội-Thánh cứ giữ theo luật-pháp Cựu-Ước của Chúa đã ban cho dân Giu-đa hồi xưa. Số người nầy ngày nay vẫn còn : họ muốn xui-giục ta hỗ ơn Chúa, để được cứu bởi giữ ngày thứ bảy, là ngày đặc-biệt của dân Y-sơ-ra-ên trong đời Cựu-Ước. Các Sứ-đồ của Chúa Jêsus hết sức chống-cự những người đó (xem Sứ 15 : và cả thơ Ga-la-ti).

Thơ Ga-la-ti nầy cũng được Đức Thánh-Linh soi-dẫn, để dạy ta biết rằng đạo Tân-Ước là cao hơn đạo Cựu-Ước dường nào. Xin quí ông bà đọc thơ Hê-bơ-rơ, thì lấy bút chì gạch chữ «hơn» và đếm thử được bao nhiêu chữ ấy. Đến đoạn 11 nầy tác-giả tỏ ra các thánh-đồ đời Cựu-Ước cũng được cứu bởi đức-tin và nhờ ân-điển cũng như ta, chớ không phải bởi luật-pháp.

Về niên-hiệu thì không ai dám quả-quyết, nhưng phần nhiều nhà thần-đạo-học hiệp ý nói rằng loài người được dựng nên chừng bốn hay năm ngàn năm trước Chúa. Dân Giu-đa cho A-đam được dựng nên 5.699 năm rồi; nhưng có người đặt ra năm 4.004 trước Chúa là năm mà Đức Chúa Trời dựng nên A-đam.

A-đam được dựng nên [illegible] năm T. C.

Nước lụt [illegible] T. C.

[illegible]p-ram tới Ca-na-[illegible]

[illegible]ia-cốp xuống Ê-díp-[illegible]

**Giải-nghĩa** [illegible]

**Hê 11 : 3.** [illegible]

có Đấng Tạo-Hóa. Nếu đồng-hồ ta không tự-nhiên mà có được (phải có tri-khôn và công-phu mới thành ra đồng-hồ được), thì sao dám tưởng rằng loài người (là gấp ngàn đồng-hồ) tự-nhiên từ bùn lầy bờ biển mọc lên, không cần tri-hiểu và quyền-phép của một Đấng Tạo-Hóa dựng nên?

**11 : 4.** — Hãy so-sánh A-bên với Ca-in. A-bên thay mặt những người tin rằng phải có của-lễ đổ huyết thì tội mình mới được tha. Còn Ca-in thay mặt cho Tân-phái và mọi đạo dạy rằng ta ăn-ở hiền-lành thì không cần sự chết đền tội (xem lại Sáng 4 : 1-18). «Chết còn nói» nghĩa là gì? Xem Hê 12 : 24; Khải 6 : 8-11; Sáng 4 : 10.

**11 : 5.** — Hiện bây giờ trên trời có bốn người mà xác-thịt vẫn còn nguyên : Hai đã chết và sống lại: Ấy là Chúa và Môi-se (Ma 17 : 3; Phục 34 : 6; Giu-đe 6; Công 1 : 9); còn hai người đã lên đó chưa hề chết, là Hê-nóc và Ê-li (Sáng 5 : 24 và II Vua 2 : 11).

Hê-nóc, đời thứ bảy kể từ A-đam, làm hình-bóng về những người tin-đồ sống vào thời-kỳ thứ bảy kể từ A-đam (chừng 2000 năm S. C.) được cất lên trời để gặp Chúa. «Được chứng» thế nào? Chắc bởi Thánh-Linh làm chứng trong lòng (Rô 8 : 16) rằng sẽ không chết cho đến [illegible]hi thấy Chúa tái-lâm, như Si-mê-ôn đợi [illegible]úa giáng-sanh (Lu 2 : 26; Giu-đe 14, 15).

[illegible] **: 6.** — Trong câu 5 có người biết [illegible] «đẹp lòng Đức Chúa Trời,» còn đây [illegible] người không đẹp lòng Ngài. Có ai [illegible] vui lòng khi bị người ta vu-cáo rằng

mình nói dối không? Chắc ai cũng khó chịu. Huống chi Đức Chúa Trời, há lại chẳng nổi giận khi loài người tưởng Ngài nói dối?

Sao lại đợi «thấy» hình như không tin Lời Ngài là thật? Tin thì sẽ thấy, như Giăng 20 : 29.

**11 : 7.** — Đức-tin sanh ra sự kính-sợ; sự kính-sợ sanh ra sự đề-phòng; kết-quả sự đề-phòng là sự cứu-rỗi cả gia-đình và sự định tội những người không tin và không đề-phòng. Nói tóm lại, đức-tin cho ta được kể là công-bình (Rô 5 : 1; 1 : 16-17; Êph. 2 : 8; Ga 2 : 16).

Nô-ê trong tàu là hình-bóng về Hội-Thánh trong Chúa, cứ bình-yên, mặc dầu cả thế-gian bị ngập dưới cơn đại-nạn. Xin nhớ rằng ta không thuộc về thế-gian, nhưng ở trong Chúa, nên không cần sợ các tai-vạ (Gi. 17 : 14-16; Thi 91 : 1-16).

**11 : 8.** — Nhiều khi Chúa cũng gọi tín-đồ ngày nay tiến bước, làm việc gì lạ, và không biết mình sẽ tới đâu. Đi trong nơi tối-tăm cũng được, miễn là ta như đứa trẻ được tay Cha nắm chặt dẫn-dưa (Thi 23 : 4; Ê-sai 42 : 6; 50 : 10).

**11 : 9-10.** — Áp-ra-ham không lo tậu đất xây nhà. Vì đức-tin quả-quyết rằng Chúa sẽ ban cả đất ấy cho mình, nên không phí tiền mua đất sẽ thuộc về mình. Sao ta lo xây nhà khi chính Đức Chúa Trời đang sắm-sẵn cả một thành-phố cho mình?

Thành-phố có nền thiêng-liêng là Hội-Thánh, và Áp-ra-ham đợi kỳ Hội-Thánh sẽ được tỏ ra. Nếu ông đã tìm-kiếm sự sung-sướng tạm-thời, thì không làm «Cha mọi tín-đồ» được (Ga 3 : 7). Nhưng Áp-ra-ham hãy còn đợi đến khi Chúa tái-lâm (Hê 11 : 13-16, 39-40; Lu 16 : 25; Khải 21 : 10-27). «Nền» tức là Đức Chúa Jêsus được tỏ ra trong các thánh-đồ như ánh sáng chiếu qua cái bóng đèn (Êph. 2 : 20; 3 : 21). Nguyên-bản có chép: «Người chờ-đợi cái thành» (có ý chắc hơn «một thành»). Chính Chúa là nhà Kiến-trúc và Thầu-khoán.

**11 : 17-19.** — Áp-ra-ham tin-cậy sự sống lại. Hai chữ «trở lại» trong Sáng 22 : 4-5 chứng rằng ông tin Y-sác sẽ sống lại. Ông tự nghĩ: «Chúa phán rằng nhờ Y-sác ta sẽ làm tổ-phụ một dân-tộc lớn. Y-sác còn trẻ, chưa có vợ, mà phải chết sao? Thế thì Y-sác phải sống lại, mới sanh con được.»

**11 : 20-22.** — Đức-tin bao giờ cũng trông thấy đời tương-lai. Dấu-hiệu của đức-tin là bằng lòng tin Chúa về những việc chưa có. Xin tự hỏi: «Ta sống cho đời tạm nầy, hay là cho đời tương-lai?»

Một người nhà-quê đi tàu-thủy vài ngày, cứ lấy làm lạ về mọi việc. Anh ta đứng vơ-vẩn trên cầu, thấy chủ tàu vui-vẻ đi lại, liền hỏi tại sao? Chủ tàu đáp: «Ta rất vui vì thấy hải-cảng rồi, thấy nhà ta, và biết ít lâu nữa ta sẽ tới đó.» Anh ngạc-nhiên vì chỉ thấy nước mênh-mông. Nhưng Chúa tàu cho anh nhìn qua ống thiên-lý của ông, nên anh cũng thấy bờ biển cách xa mấy mươi cây số. Cũng thế, bởi đức-tin, ta trông thấy được Thành Thánh và đời tương-lai mà thế-gian không ngờ đến. — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**30 MAI 1943**

## CHÚA NGHE TIẾNG THAN-THỞ CỦA DÂN NGÀI

(Xuất 1 : 6-14; 2 : 23-25)

**CÂU GỐC — Ta sẽ nhậm lời họ trước khi kêu-cầu Ta: họ còn nói, Ta đã nghe rồi**

(Ê-sai 65 : 24)

**Lời mở đàng.**—Dân Y-sơ-ra-ên là dòng-dõi của Áp-ra-ham, càng ngày càng đông. Khi xuống xứ Ê-díp-tô, gia-đình Y-sơ-ra-ên (tức Gia-cốp) chỉ có 70 người. Nhưng Đức Chúa Trời khiến họ nên đông đúc lắm.

Vua Ê-díp-tô đầu tiên trước Giô-sép không phải là hoàng-tộc thật, nhưng là vua [illegible] chi-phái «*Hyksos*» từ Á-châu đến, chiếm-cứ phía [illegible] díp-tô, rồi biệt-lập ở đó. [illegible] tức là vua Ê-díp-tô [illegible] đuổi nhà vua kia [illegible] như vậy, họ rất ghét, ngh[illegible] [illegible] thân-thiện với [illegible] thành «Phi[illegible]

có tra-xét kỹ thấy những nền và phần dưới các bức tường đều làm bằng gạch hảo-hạng, tức là đất lẫn rơm tốt. Nhưng đương xây-cất, có lịnh vua hà-hiếp các thợ nề, không cho họ rơm tốt, nên họ phải tìm-kiếm gốc rạ thế cho rơm, y như đã tìm thấy (Xuất 5 : 6-14).

Trên bức tường nhiều nhà xây-cất trong thời-kỳ đó có vẽ bức tranh dân Y-sơ-ra-ên làm nô-lệ rất khổ-sở ; các bức tranh ấy còn rõ lắm, vì những dấu-tích tại xứ Ê-díp-tô là bền-vững lạ-kỳ. Chính mắt bà Hoa-Hồng đã thấy công-việc do tay dân Y-sơ-ra-ên làm ra, như chùa, lâu-đài, và các đài kỷ-niệm rất to-lớn.

### I. — Lòng hung-ác của người Ê-díp-tô (1 : 6-14)

**1 : 6.** — Đừng nhờ-cậy Giô-sép ! Nếu ta ỷ-lại trên người nào mà không nhờ-cậy nơi Chúa, ắt Ngài không đẹp lòng và sẽ cất người ấy đi khỏi ta (Ê-sai 2 : 22 ; Giê 17 : 5).

**1 : 7.** — «Cả xứ» nghĩa là cả miền Gô-sen, tỉnh tốt nhất trong cả châu Phi (Sáng 47 : 5-6). Chúa khiến họ sanh-sản đông-đúc để làm trọn lời Ngài hứa với Áp-ra-ham (Sáng 15 : 5 ; 22 : 17, v. v.). Mỗi gia-đình người Y-sơ-ra-ên có từ 12 đến 20 con ; nếu không bị những cơn bắt-bớ dữ-dội, thì họ đông hơn hết các dân khác trên mặt đất.

**1 : 8.** — Ta làm việc từ-thiện đến đâu, cũng đừng mong người ta nhớ ơn mình mãi mãi ! Cám-ta Chúa, ta không trông-cậy những người thế-gian nay còn mai mất, nhưng ta trông-cậy và hầu việc một Vua đời đời ở trên trời, là Đấng không bao giờ quên việc nhỏ-mọn nào mà ta đã làm vì cớ Ngài (Ma 10 : 42). Không bao giờ có «một vua mới» ở trên trời !

**1 : 9-10.** — Vua ấy giống như ma-quỉ, vẫn tức-giận khi thấy dân Y-sơ-ra-ên hay là Hội-Thánh được thanh-vượng (Ê-xơ-ra 4 : 12 ; Ê-xơ-tê 3 : 8 ; Sử-đồ 4 : 17).

Vua ấy không muốn mất một số thợ-thuyền rất giỏi, bèn lập mưu khiến họ không «ra khỏi xứ,» vì ch[illegible] he rằng [illegible] vẫn có ý trở về xứ [illegible] tan [illegible] ng muốn bắt ta cứ ở [illegible] lối [illegible] lề làm theo ý nó.

«Chước khôn-ngoan [illegible] [illegible]» che-[illegible] [illegible] thường dùng để che-đậy tội-lỗi mình.

**1 : 11.** — Các họa-sĩ Ê-díp-tô có vẽ rất rõ-ràng những bọn người Y-sơ-ra-ên đang nung gạch, đang gánh gạch và gánh đất, v. v. trên tường vô-số phần-mộ tại Ê-díp-tô ; cứ mỗi bọn sáu người Y-sơ-ra-ên đang làm khó-nhọc, thì lại có một người Ê-díp-tô cầm roi và ngồi coi.

**1 : 12.** — Về lịch-sử dân Y-sơ-ra-ên, ta thấy bao giờ Sa-tan cũng muốn tuyệt-diệt họ, nhưng họ cứ càng đông thêm. Về phần vật-chất, các nhà thảo-mộc-học làm chứng rằng nơi nào cây-cối khó mọc lên, thì những cây ở đó có nhiều hột hơn những cây mọc chỗ đất tốt (thí-dụ như những cây mọc gần bắc-cực thì có nhiều hột giống). Về thú-vật, ai cũng biết thú lớn và khó giết chết như sư-tử, hổ, ngựa, voi, bò, thì mỗi lứa đẻ chỉ một hai con ; nhưng con vật yếu-ớt, dễ bị tuyệt-diệt, như thỏ, chó rừng, méo, chuột, thì đẻ nhiều. Còn những con yếu hơn nữa như ruồi, ong, nhện thường đẻ hàng trăm, hàng ngàn trứng !

Theo lịch-sử Hội-Thánh bị bắt-bớ bao nhiêu thì càng tấn-tới bấy nhiêu. «Giọt huyết của người chết vì đạo là hột giống của Hội-Thánh.» Còn về sự từng-trải của chính linh-hồn mình, thì sao ? Thật, khi nào mình bị bắt-bớ, ốm-yếu, thiếu-thốn v. v... thì lại thấy ơn dư-dật của Chúa thêm lên lạ-kỳ ! (II Cô 12 : 9-10).

**1 : 13-14.** — Chữ dịch là «nhọc-nhằn» bằng tiếng nguyên-bản là «giây-séo (chà-xát) dưới chơn» và chỉ được chép 6 lần trong cả Kinh-Thánh (số 6 là số của sự xấu-xa). Sao dân Ê-díp-tô ác thế ? — Vì (1) muốn khiến dân Y-sơ-ra-ên thất-vọng ; (2) đặng họ không có thì-giờ bàn-luận về vấn-đề giải-phóng ; (3) cho phát ra mọi thứ bịnh-tật, vì thiếu đồ ăn ; (4) ngăn-trở họ lập gia-đình, vì không nuôi con-cái được ; (5) xui-giục những người từ-tế nhập-tịch dân Ê-díp-tô, để họ quên dân mình đi. Đó cũng là cách ma-quỉ đối với những người ở dưới ách tội-lỗi của nó (Gi. 8 : 34).

Họ lại còn nhứt-định giết các con trai [illegible] sanh ra nữa. Giữa xứ Ê-díp-tô có [illegible] *Nil* ; nhờ sông ấy họ mới có nước, [illegible]-díp-tô không có mưa. Họ thờ sông [illegible] tưởng con cá sấu là Thủy-thần, nên [illegible] a hạ lịnh quăng các em bé của người

Y-sơ-ra-ên xuống sông. Làm như vậy là vừa tuyệt-diệt dòng-giống Y-sơ-ra-ên, vừa làm của-lễ đẹp lòng cá sấu!

**II. — Lòng cảm-thương của Chúa** (2: 23-25)

**2: 23.** — Sao Chúa cho phép dân Ngài bị đau-đớn như thế? — Nếu ăn-ở sung-sướng tại Ê-díp-tô, chắc họ quên xứ Ca-na-an. Cũng thế, nếu tín-đồ nào được sung-sướng trong đời này, chắc-chắn không còn hướng về nước Thiên-đàng. Vui-vẻ mãi thì cần gì «Đấng Yêu-Dấu!» Sự thử-thách như là lửa khiến ta trở nên đồ đúng qui cho Chúa. Xin nhớ rằng sự đau-đớn dầu nặng-nề đến đâu cũng vẫn có hạn. Tay Chúa cầm búa rèn-luyện ta chính là tay đã vì yêu-thương ta mà chịu đóng đinh trên cây gỗ. Ngài không bao giờ cho linh-hồn nào chịu đau-đớn lâu quá. Khi ta học xong bài học vâng-phục, kiên-nhẫn, nhu-mì, thì Ngài cất ta ra khỏi sự đau-đớn ngay.

**2: 24-25** — Chúa cảm-thương ta hơn cha mẹ thương con. Ngài không bao giờ quên giao-ước Ngài đã lập cùng tổ-phụ dân Y-sơ-ra-ên. «Hễ khi dân Ngài bị khốn-khổ, chính Ngài cũng khốn-khổ» và sắm sẵn phương-thế để giải-cứu ta (Thi 103: 13; Ê-sai 66: 13). — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**8 JUIN, 1843**

## CHÚA GỌI MÔI-SE HẦU VIỆC NGÀI

(Xuất 3: 1-12)

**CÂU GỐC:** — Đức Chúa Trời phán rằng: Ta sẽ ở cùng ngươi (Xuất 3: 12).

**Lời mở đàng.** — Lúc Pha-ra-ôn truyền lịnh liệng các con trai của dân Hê-bơ-rơ mới sanh xuống sông, có một em bé rất xinh-đẹp được công-chúa của vua cứu-vớt. Bà đem về nuôi và đặt tên là Môi-se. Trong cung vua em ngày càng khôn-lớn và được một nền học-thức rộng (Sử 7: 20-22; Ga. 1: 15).

Theo lời các nhà khảo-cổ, bà công-chúa cứu và nhận Môi-se làm con chính là bà *Hatshep-sút*. Khi Pha-ra-ôn, thân-phụ bà thăng-hà, chính bà ấy làm nữ-vương, nên Môi-se có díp-tiện lên bậc cao nhứt trong triều. Nếu làm vậy thì phải thờ các thần của dân Ê-díp-tô. Trung-tín với Chúa và bởi đức-tin, Môi-se bỏ díp-tiện được sung-sướng, nên lịch-sử nước Ê-díp-tô chỉ chép qua về một con nuôi của bà *Hatshep-sút* là người ngoại-quốc.

Môi-se dường như có sự cảm-giác tiên-tri, biết Chúa sẽ dùng mình để cứu dân Y-sơ-ra-ên, nên ông cứ liên-hiệp với họ; cậy sức mình, không hỏi ý Chúa, ông đã đánh chết một người Ê-díp-tô. Hôm sau thấy việc ấy bại-lộ, ông sợ hết vía, nên chạy trốn. Việc nầy xảy ra khi ông 40 tuổi, lúc ấy nữ-vương *Hatshep-sút* thăng-hà. Theo lịch-sử Ê-díp-tô, [illegible] của bà ấy, *Thutmose III*, rất ghét bà, và [illegible] phá nhiều kỷ-niệm về đời bà; nên chi cũng ghét con nuôi của bà nữa. Môi-se biết rằng trong triều Ê-díp-tô không còn ai che-chở mình nữa, nên ông chạy trốn qua Biển Đỏ, đến xứ Ma-đi-an, và ở đó 40 năm (Sử 7: 23-31; Hê 11: 24-26).

**I. — Môi-se chăn chiên của Giê-trô** (3: 1)

**3: 1.** — Ông Môi-se đã chăn chiên 40 năm trong đồng-vắng. Dân Ê-díp-tô gớm-ghiếc nghề ấy lắm, nhưng ông phải chịu lấy vì tội-lỗi mình. Ông cậy mình mà giết người Ê-díp-tô để cứu dân Y-sơ-ra-ên bởi cánh tay mạnh sức. Nên Đức Chúa Trời cho ông học «bài nhu-mì» trong «trường đồng-vắng.»

40 năm! Xin nhớ rằng Chúa không bao giờ vội-vàng. Trong sự từng-trải riêng của ta, có lẽ ta tưởng Ngài chậm quá, nhưng không phải đâu. Ngài biết khi nào ta có thể tốt-nghiệp trường ấy!

Ta đi «qua phía bên kia đồng-vắng cô-đơn» chưa. Ta bằng lòng đi với Chúa trong bổn-phận tầm-thường đến tận cuối cùng khô[illegible] Ta thất-vọng về đời nầy chăn[illegible]

C[illegible] núi Hô-rếp, ... núi c[illegible] ân-[illegible]; 6; 18: 5). Ta tới «nú[illegible] ở[illegible] Trời» khi ta lìa-bỏ nơ[illegible] [illegible]à ra [illegible]i tĩnh-mịch

**II. — Đấng Chăn chiên hiện ra** (3 : 2-6)

**3 : 2.** — «Thiên-sứ» đó không phải là một thiên-sứ thường, nhưng chính là Đức Chúa Jêsus hiện ra. Đức Chúa Jêsus ngày nay tức là «Thiên-sứ của Đức Giê-hô-va» của sách Cựu-Ước hay ngự xuống để thay mặt Đức Chúa Cha (3 : 4-6). Ngài hiện ra trong ngọn lửa nhiều lần. Lửa rực-rỡ, oai-nghiêm, tầy-uế, là một vật hữu-hình, nhưng không có thể-chất; vậy, lửa làm hình-bóng rõ về Ngài (Xuất 19 : 18; 24 : 17).

Bụi cây đó là cây rất đơn-sơ, có gai, thường lắm. Cũng thế, sự vinh-quang của Chúa (1) đã lấy chữ đơn-sơ của tiếng nói ta để tỏ ra sự lạ-lùng của Ngài, ấy là Kinh-Thánh; và (2) Ngài cũng ngự vào lòng đơn-sơ của ta, khiến ta nên sáng-láng (Sứ 2 : 1-4).

**3 : 3.** — «Tìm thì sẽ được.» Nếu Môi-se không có lòng ham-muốn thấy đều lạ, thì ông lỡ mất một dịp-tiện lớn, và chắc ông chỉ chăn chiên trọn đời. Nếu người nào đi qua cửa nhà giảng của Hội Tín-Lành mà không vào, thì cũng bỏ mất dịp được phước.

**3 : 4.** — Môi-se tỏ ra lòng chú-ý về những việc của Chúa, nên Ngài mới gọi. Chúa gọi chúng ta theo tên từng người một (I Sa 3 : 10; Gi. 20 : 16; 10 : 3).

**3 : 5.** — Nơi nào có Chúa là nơi thánh, tỉ như lòng tín-đồ và nơi nhóm-họp. Cổi đôi giày là lối của người Hê-bơ-rơ và A-rập để tỏ ra lễ-phép.

**3 : 6.** — Khải-thị Thân-vị của Chúa! — «Của Áp-ra-ham» tức là Đấng ban đức tin; — «của Y-sác,» vì Ngài làm trọn mọi lời hứa; — và «của Gia-cốp,» vì Ngài là Nguồn ân-huệ vô-lượng.

Xem Xuất 33 : 18-23. Vừa sợ nhìn, vừa muốn nhìn Ngài! Truyện-tích của người Giu-đa chép rằng đến lúc Môi-se phải chết, Chúa đã để ông chết cách rất vui vì cho ông trông thấy mặt Ngài.

**III. — Chúa gọi Môi-se để chăn chiên Ngài** (3 : 7-12)

**3 : 7-9.** — Trước nhứt Chúa tỏ mình ra, rồi mới bày-tỏ các ý-kiến Ngài.

Ngày nay Chúa phán: «Ta biết nỗi đau-đớn của các con!» Xứ nhỏ-hẹp, như đời tạm nầy, cực-khổ lắm. Chúa đưa ta đến xứ lớn-rộng trên trời (Ê-sai 33 : 17; Khải 21 : 16). «Đươm sữa;» bãi cỏ xanh-tươi lạ-kỳ, nên con bò có nhiều sữa để bổ sức cho ta; và «mật ong» chảy như suối, vì trên núi xứ Ca-na-an «Chúa trải một cái thảm bằng hoa trên sườn núi.»

**3 : 10.** — «Hãy đến» (Ê-sai 1 : 18; Ma. 11 : 28), rồi «hãy đi» (Ma 28 : 19; Mác 16 : 15).

**3 : 11-12.** — Như Gióp, khi Môi-se chưa gặp Chúa thì cậy mình. Bây giờ không còn khoe mình nữa. Ta phải bỏ sự cậy mình thì mới hầu việc Chúa được (II Cô 12 : 9-10).

Đức Chúa Trời thương dân Y-sơ-ra-ên, Ngài sai Môi-se cứu-giúp họ. Cũng thế, Ngài thấy ta làm tôi-mọi cho tội-lỗi, nên thương-xót ta; vậy chính Chúa Jêsus xuống thế-gian cứu ta. Theo lời tiên-tri, mỗi khi Chúa «ngự xuống,» Ngài làm hai việc: (1) Cứu người bị đau-đớn; và (2) Hình-phạt kẻ đã ức-hiếp dân Ngài (Ma 24 : 15-31; II Tê 1 : 6-10). — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**13 JUIN, 1943**

## ĐỨC CHÚA TRỜI PHẠT NGƯỜI Ê-DÍP-TÔ

(Xuất 5 : - 11 : — Xin đọc 5 : 1-9, 19-6 : 1)

**CÂU GỐC:** — Hãy tha dân ấy đi, để chúng nó hầu việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng nó

(Xuất 10 : 7)

**Lời mở dàng.** — Chúng ta lần-lượt trư-[illegible]em mấy đoạn nầy, sẽ [illegible]ng yêu-[illegible]ương, sự công-bình v[illegible] của [illegible]ức Chúa Trời. Lòng y[illegible] Ngài [illegible]ưu dân biết kêu-cầu Ngài [illegible]nh [illegible]gài phạt người Ê-dí[illegible] Ngài. Quyền-[illegible] lùng trong khi hành-phạt người Ê-díp-tô để họ và người thế-gian được biết. Đức Chúa Trời là Đấng Tạo-hóa có đầy ân-huệ [illegible] quyền-phép, biết cả mọi sự, ở khắp [illegible] nơi, làm được mọi sự. Vậy, làm sao [illegible] người dám khinh-dể, không kính-[illegible] Ngài?

**I. — Pha-ra-ôn hà-hiếp dân Đức Chúa Trời càng thêm** (5 : 1-18)

**5 : 1-5.** — Xem đây, thấy Đức Chúa Trời sai Môi-se và A-rôn đến yết-kiến Pha-ra-ôn, xin cho dân Y-sơ-ra-ên đi thờ-phượng Ngài. «Nhưng Pha-ra-ôn đáp rằng: Giê-hô-va là ai mà trẫm phải vâng lời người... Trẫm chẳng cho dân Y-sơ-ra-ên đi.» Lời nầy tỏ ra vua khinh-dể mạng-lịnh Chúa lắm. Vua ham-mê thờ các tà-thần xứ Ê-díp-tô, không nghe lời Môi-se mà cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình để thờ-phượng Đức Chúa Trời. Cũng vậy, Sa-tan không muốn cho người ta thoát khỏi quyền nó đặng thờ-lạy Ngài.

**5 : 6-14.** — Đã không tha cho dân Y-sơ-ra-ên, Pha-ra-ôn lại thêm khổ-dịch cho họ nữa. Vua truyền lịnh đừng phát rơm cho họ nữa, song buộc phải làm gạch đủ số y như cũ. Vua muốn nói rằng: «Hãy gán công-việc nặng cho chúng nó, đặng chúng nó không thể suy-nghĩ đến sự thờ-phượng Đức Chúa Trời mình.»

Dân Y-sơ-ra-ên bèn đi khắp xứ Ê-díp-tô đặng kiếm gốc rạ thế cho rơm, làm gạch, nhồi đất, cực-nhọc quá đỗi, lại còn bị đánh-đập nữa.

**5 : 15-18.** — Các phái-viên dân Y-sơ-ra-ên không đến cùng Đức Giê-hô-va, lại đến kêu-nài cùng Pha-ra-ôn, nhưng không hiệu-quả gì? Nếu các người ấy đến kêu-cầu cùng Chúa, thì chắc được Ngài yên-ủi và dỡ gánh nặng cho. Khi ta bị kẻ ác hà-hiếp, ngược-đãi, thì không thể đến biện-bạch, kêu-nài cùng họ được, nhưng phải đến biện-luận, kêu-cầu cùng Đức Chúa Trời; Ngài sẽ yêu-thương mà giải-cứu ta.

**II. — Đức Chúa Trời sai Môi-se đến cùng Pha-ra-ôn** (5 : 19-6 : 13)

**5 : 19-23.** — Từ khi Môi-se đến yết-kiến Pha-ra-ôn, thì dân Y-sơ-ra-ên lại bị khổ-dịch nhiều hơn. Môi-se thấy sự cực-khổ của dân, và nghe những lời phàn-nàn của họ, thì buồn-rầu lắm. Ông tự nghĩ không biết Đức Chúa Trời có gọi mình đi giải-cứu dân nầy chăng? Vì lòng bối-rối, ông đến kêu-cầu cùng Đức Giê-hô-va, được Ngài an-ủi và tỏ ra phương-lược giải-cứu dân Y-sơ-ra-ên.

**6 : 1-9.** — Chúa phán rằng Ngài sẽ [illegible] ứng-nghiệm lời giao-ước đã lập cùng [illegible] ra-ham, Y-sác và Gia-cốp, để ban xứ Ca-na-an cho dòng-dõi họ làm sản-nghiệp. Ngài hứa sẽ đoán-phạt dân Ê-díp-tô mà giải-cứu dân Y-sơ-ra-ên thoát khỏi gánh nặng họ đã gán cho. Ngài sẽ nhận họ làm dân Ngài và dắt họ vào xứ Ca-na-an. Môi-se thuật lại các lời nầy cho dân Y-sơ-ra-ên, nhưng vì sầu-não hởi ách tôi-mọi nặng-nề, nên họ chẳng tin lời ông nói. Khi trước họ đã nghe Môi-se và A-rôn nói Đức Giê-hô-va sẽ đến cứu mình, thì họ vui-mừng lắm. Không ngờ từ đó đến lúc nầy lại bị cực-khổ nhiều hơn, nên họ mất lòng tin-cậy Ngài. Nhưng đó là Ngài rèn thử họ mà thôi, cũng như ngày nay Ngài thử-thách đức-tin chúng ta vậy.

**6 : 10-13.** — Đức Giê-hô-va phán-bảo Môi-se đi tâu cùng Pha-ra-ôn phải cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Nhưng ông thoái-thác, cảm-biết mình vụng miệng, yếu-hèn quá, không thể nào cảm-động được lòng dân và cũng không có quyền-phép để thuyết-phục Pha-ra-ôn cho họ đi được. Song trong lúc ông cảm-biết mình yếu-hèn, ăn-ở rất khiêm-nhường, thì Chúa lại làm cho ông được vững chí, ban cho ông đầy quyền-phép và bảo ông cứ đến khuyên-lơn dân và cứ đến Pha-ra-ôn đặng đem họ ra khỏi xứ của vua ấy.

**III. — Các tai-nạn Đức Chúa Trời giáng cho người Ê-díp-tô**

Môi-se và A-rôn vâng mạng Đức Giê-hô-va đến cùng Pha-ra-ôn xin tha cho dân Y-sơ-ra-ên, và làm phép lạ trước mặt vua, đặng chứng rằng mình là khâm-sai từ Đức Chúa Trời đến. A-rôn liệng cây gậy mình xuống trước mặt vua và quần-thần, thì nó hóa ra một con rắn nuốt mất các gậy của những thuật-sĩ Ê-díp-tô. Nhưng vua chẳng nghe Môi-se và A-rôn chút nào. Vì vậy, Đức Chúa Trời sai hai ông lần-lượt tỏ ra 10 phép lạ, tức là 10 tai-vạ để đoán-phạt Pha-ra-ôn và người Ê-díp-tô, vì cớ họ hà-hiếp và không cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mà thờ-phượng Ngài.

**Tai-nạn thứ nhứt.** — Trước mặt Pha-ra-ôn và quần-thần, A-rôn giơ gậy lên, đập nư[illegible], nước bèn hóa ra huyết. Cá đ[illegible] chết hết, nước hôi-th[illegible]. Các [illegible] cũng làm được như vậy, nê[illegible] nghe lời Môi-se và A-rôn [illegible]. — A-rôn giơ tay lê[illegible] khải bỏ [illegible] khỏ[illegible]

Các thuật-sĩ cũng làm được như vậy. Pha-ra-ôn cứng lòng như Chúa đã phán.

**Tai-nạn thứ ba.** — A-rôn giơ gậy đập bụi trên đất, bụi hóa thành muỗi bu người và vật. Từ đây các thuật-sĩ không thể cậy phù-chú mình mà làm gì được nữa.

**Tai-nạn thứ tư.** — Chúa làm cho ruồi mòng bu khắp xứ Ê-díp-tô, nhưng ở Gô-sen, là nơi dân Y-sơ-ra-ên trú-ngụ, lại không có con nào cả. Lần nầy vua bằng lòng cho dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ, nhưng không được đi xa, sau vua lại đổi ý mà cứng lòng.

**Tai-nạn thứ năm.** — Hết thảy súc-vật của người Ê-díp-tô đều bị dịch-lệ mà chết, nhưng súc-vật của người Y-sơ-ra-ên thì không bị hại một con nào.

**Tai-nạn thứ sáu.** — Môi-se hốt tro vãi lên thì sanh ra ghẻ-chốc cương mủ trên mình người và súc-vật.

**Tai-nạn thứ bảy.** — Chúa khiến mưa đá sa xuống lẫn với lửa cháy rất mạnh, đến nỗi xưa nay chưa hề có. Lần nầy Pha-ra-ôn xưng tội và hứa tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi, rồi lại cứng lòng.

**Tai-nạn thứ tám.** — Chúa khiến gió thổi cào-cào đến khắp xứ, cắn xã các rau-cỏ, trái cây mà mưa đá chừa lại.

**Tai-nạn thứ chín.** — Môi-se giơ tay lên, bèn có sự tối-tăm rất dày trong ba ngày. Vua hứa tha dân Y-sơ-ra-ên, rồi lại nuốt lời.

**Tai-nạn thứ mười.** — Nửa đêm Đức Giê-hô-va hành-hại các con đầu lòng, từ thái-tử của Pha-ra-ôn cho đến con cả của người bị tù đều chết. Bấy giờ vua mới chịu tha cho dân Y-sơ-ra-ên đi thờ-phượng Ngài.

**20 JUIN, 1948**

## LỄ VƯỢT-QUA

(Xuất 12 : 21-28)

**CÂU GỐC : — Khi Ta.... thấy huyết đó, thì sẽ vượt qua, chẳng có tai-nạn hủy-diệt các ngươi**

(Xuất 12 : 13)

**Lời mở đàng.** — Đức Chúa Trời giáng mười tai-vạ để hình-phạt dân Ê-díp-tô. Vua Pha-ra-ôn thấy mỗi tai-vạ thì đành chịu cho dân Y-sơ-ra-ên đi tự-do, nhưng khi tai-vạ cất đi, vua lại nuốt lời, cứng lòng và gian-ác càng thêm. (Mười tai-vạ ấy giống những tai-vạ trong sách Khải-huyền). Tai-vạ thứ mười là kinh-khiếp hơn hết, tức là các con đầu lòng trong cả xứ Ê-díp-tô đều bị giết chết, vì không có huyết của chiên con trên mày cửa. Dân Y-sơ-ra-ên được cứu không phải vì họ là dân thánh, nhưng vì *họ biết vâng lời* mà bôi huyết trên cột cửa!

Lễ Vượt-qua thật là lễ thành-lập nước Y-sơ-ra-ên, là việc quan-hệ nhứt trong cả lịch-sử của họ. Buổi tối trước họ chỉ là một bọn tôi-mọi lưu-lạc, khốn-cùng, không có trật-tự. Nhưng sáng hôm sau họ là một dân giàu-có, tự-do, nhiệt-thành yêu nước, và có trật-tự lạ-kỳ. Họ đã xin [illegible] công, vì làm việc nhà [illegible] cho dân Ê-díp-tô lâu đời mà khỏ[illegible] chi. Dân ấy nóng lòng quá, bỏ [illegible] uyện vàng, bạc và ngọc; nhữ[illegible]

Dân Y-sơ-ra-ên vẫn còn giữ lễ nầy rất long-trọng. Lễ nầy cùng một kỳ với lễ Phục-sanh ta, tức là ngày rằm thứ nhứt sau khi mặt trời đã qua «xuân-phân,» tức là ngày 21 tháng ba tây. Lễ Vượt-qua là đầu niên-lịch của dân Y-sơ-ra-ên (Xuất 12 : 1).

### I. — Dân Y-sơ-ra-ên được cứu nhờ huyết chiên con của lễ Vượt-qua (12 : 21-23)

**Xuất 12 : 21.** — Xin đọc câu 1-14 — Chúa phán về lễ Vượt-qua ; và câu 15-20 — về lễ Bánh không men.

«Bắt một con chiên con.» Nó vô-tội mà sao phải chết? Thưa, để thay người có tội. Xin suy-nghĩ về I Cô 5 : 7 ; I Phie. 1 : 19, 3 : 18. Họ để dành con chiên hiền-lành vô-tội đó bốn ngày, rồi mới giết. Cũng thế, theo lời mấy nhà thần-đạo-học, Giu-đa Ích-ca-ri-ốt bán Chúa cho các thầy tế-lễ đúng bốn ngày trước khi Ngài chết (Ma 26 : 14-16). Bốn ngày đó cũng làm [illegible]nh-bóng về 4.000 năm từ khi A-đam [illegible]phạm tội. Từ ngày đó Chúa chờ-đợi để [illegible]ứa của-lễ.

«Mọi nhà.» — Chúa muốn mọi gia-đình

hình như rất nguy-hiểm, vì hai bên có núi dốc, trước mặt họ có biển sâu, và ngay sau lưng họ có đạo binh của Pha-ra-ôn. Nếu ta thấy chính mình gặp sự nguy-hiểm vì vâng lời Chúa, thì ta nên biết đó là cách Chúa làm rạng danh Ngài và thêm đức-tin cho ta (I Cô 10 : 13).

**14 : 11-12.** — Họ thiếu đức-tin, nhưng ta đừng chê-trách họ, vì nhiều khi chính mình cũng kém đức-tin và hay phàn-nàn!

**14 : 13-14.** — Hai câu nầy là trung-tâm-điểm của đạo cứu-rỗi và sự nên thánh. Chúa làm trọn sự cứu-rỗi, và thắng sự chết cùng Sa-tan ; còn phần ta chỉ lấy đức-tin mà yên-nghỉ trong Ngài (Hê 11 : 28-29 ; Côl. 2 : 15).

**14 : 15.** — Đừng ngã lòng, bãy mạnh-bạo.

**III. — Đức Chúa Trời giải-cứu dân Y-sơ-ra-ên** (14 : 19-31)

**14 : 19-20.** — Chúa vẫn còn phân-rẽ tin-đồ với thế-gian. Lời thánh Ngài chiếu sáng cho ta, song làm tối cho người thế-gian (I Cô 2 : 10, 14 ; II Cô 2 : 15-16). Đạo binh Ê-díp-tô muốn hại dân Y-sơ-ra-ên, thì phải đi qua Đám Mây trước. Nếu Sa-tan muốn hại tin-đồ thì trước phải đi qua Đức Chúa Trời (Xa 2 : 15). Ta được bình-an trọn-vẹn!

**14 : 21, 22, 29.** — Chúa rất vui mà làm việc lạ-lùng khi Ngài tìm được tin-đồ nào bằng lòng đi trọn đường với Ngài (Thi 77 : 19). «Gió» là tôi-tớ Ngài (Thi 104 : 4). «Trọn cả đêm.» Có khi ta không thấy Chúa làm gì để cứu, nhưng trong lúc tối-tăm Ngài đang sắm-sẵn sự cứu-rỗi cho ta. Phao-lô gọi việc nầy là phép báp-têm cho dân Y-sơ-ra-ên (I Cô 10 : 1-2).

**14 : 23-25.** — Đạo binh Ê-díp-tô hổ-thẹn vì cớ «bọn tôi-mọi kia» thật táo-bạo hơn mình. Họ tự tưởng có thể đi qua biển như dân Y-sơ-ra-ên, nên họ cứ đi. Nhưng Chúa chỉ nhìn ra, thì đạo binh Ê-díp-tô bối-rối và chết.

**14 : 26-28, 30-31.** — Bốn mươi năm trước Môi-se đã «giơ tay ra» giết một người Ê-díp-tô, tưởng mình có thể cứu dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng giết chết hăng vạn linh Ê-díp-tô là việc khó-khăn quá,— ai làm được? Cũng thế, ai thắng được tội-lỗi bởi sức mình? Nhưng khi nhờ-cậy Chúa, không đánh một cái nào, chỉ «giơ tay» thì đại-thắng (Rô-ma 8 : 37 ; II Sử 20 : 15, 17, 22-24).

Khi Chúa tái-lâm, Ngài chỉ «nhìn ra,» thì Anti-Christ với cả đạo binh nó sẽ bối-rối và đánh lẫn nhau. Nhưng Hội-Thánh không chết, sẽ đi khỏi thế-gian mà lên trời như dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô mà qua Biển Đỏ (I Tê 4 : 16-17 ; II Tê 1 : 6-10 ; 2 : 8 ; Xa 14 : 4, 13 ; A-ghê 2 : 22). — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**4 JUILLET, 1943**

## CHÚA NUÔI DÂN NGÀI

(Xuất 16 : 11-20, 35 ; 17 : 3-6)

**CÂU GỐC : — Mọi ân-điển tốt-lành cùng sự ban-cho trọn-vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng-láng mà xuống**

(Gia-cơ 1 : 17)

**Lời mở đàng.** — Sau khi đạo binh Ê-díp-tô bị chết đuối trong Biển Đỏ, dân Y-sơ-ra-ên ca-hát một bài ngợi-khen Chúa (so-sánh Xuất 15 ; với Khải 15 :). Rồi họ đi trong đồng-vắng, khát nước, và Chúa làm phép lạ cho họ có nước uống. Họ tới chỗ gọi là «Sin,» tại đó họ lầm-bẩm nhiều vì thiếu đồ-ăn. Chữ «Sin» nghĩa là «Gai,» và sự họ lầm-bẩm thật như là gai đâm vào tay Chúa (I Cô 10 : 10).

Đức Chúa Trời bắt đầu ban *ma-na* chừng một tháng sau khi họ đã từ-giã xứ Ê-díp-tô, là lúc đã ăn hết lương-thực đem theo từ xứ ấy. Ngài chỉ làm phép lạ khi ta không còn có sức-lực tự-nhiên để làm gì được... Về Ma-na thì trong cả lịch-sử thế-gian chưa có vật gì giống như nó. Có khi người bên Tân-phái không muốn tin Kinh-Thánh, tưởng mình tìm được một vật nào giống ma-na, để giảm bớt sự vinh-hiển của Chúa ; ấy vì họ thiếu đức-tin đến quyền-phép Ngài. Nhưng chưa ai dám quả-quyết đã thấy vật gì giống như ma-na.

**I. — Thiếu đồ-ăn, được Chúa cung-[illegible]** (Xuất 16 : 11-20)

**16 : [illegible]2.** — Đổi chỗ ở mà khỏ[illegible] đổi [illegible] vô-ích! Dân Y-sơ-ra-ên đ[illegible]díp-tô, nhưng xứ ấy chư[illegible]

27 JUIN 1948

# DÂN Y-SƠ-RA-ÊN RA KHỎI XỨ Ê-DÍP-TÔ

(Xuất 13 : 17-22 ; 14 : 10-15, 19-31)

**CÂU GỐC: — Chớ sợ chi, hãy ở đó, rồi ngày nay xem sự giải-cứu Đức Giê-hô-va sẽ làm cho các ngươi**

(Xuất 14 : 13)

**Lời mở đàng.**—Sau khi dân Y-sơ-ra-ên ăn lễ Vượt-qua, Chúa đã đi qua hết xứ Ê-díp-tô và giết chết mọi con đầu lòng, nên khắp cả xứ có sự khóc-lóc. Rồi dân Y-sơ-ra-ên từ-giã xứ Ê-díp-tô. Trước hết Pha-ra-ôn không muốn cho tất cả dân ấy đi ; nhưng sau khi Thiên-sứ hủy-diệt giết thái-tử, thì vua mới liền cho phép họ đi tự-do. Những người ngoại-bang đi theo dân Y-sơ-ra-ên về sau sanh ra vô-số điều rắc-rối cho họ. Khi ta đi hầu việc Chúa, thì không nên đem theo cái chi từ xứ Ê-díp-tô cả (Xuất 12 : 38 ; Dân 11 : 4-6).

Dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô chừng năm 1.491 T.C. Lịch-sử dân Ê-díp-tô không chép chi về đạo-binh họ bị tuyệt-diệt trong Biển Đỏ, vì là sự hổ-thẹn. Người Giu-đa tin rằng họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô đúng như ngày Chúa đã hiện ra kết-ước với Áp-ra-ham, tức là 430 năm sau (Sáng 15 : 13-14 ; Xuất 12 : 41).

## I. — Đức Chúa Trời dẫn-dắt dân Y-sơ-ra-ên (13 : 17-22)

**13 : 17-18.** — Bởi đức-tin, ta bước đi như Hê-nóc. Nhiều khi Chúa dắt ta cách lạ-lùng, trái hẳn ý ta, như Ngài đưa dân Y-sơ-ra-ên vào đồng-vắng, không phải lên Ca-na-an ngay theo con đường dễ-dàng. Có khi Chúa cấm ta đi «lối tắt»...

Đi đường xa và lạ với Chúa còn hơn đi đường gần một mình ! Ta sẽ kiên-nhẫn không? Về sau ta mới biết được những nỗi nguy-hiểm mà ta tránh khỏi vì đi con đường Chúa chỉ cho ta (Gia 1 : 3-4). Chúa dắt dân Ngài đến chỗ khó ư? Thiếu nước ư? Thiếu đồ-ăn ư? Ngài chỉ dắt ta qua nơi dường như khó-khăn, để ta có sự từng-trải dư-dật, qui-báu về sự đầy-đủ của Ngài trong hàng trăm điều (Thi 23 : 2-4 ; 25 : 8-[illegible], 12).

[illegible]ân Y-sơ-ra-ên sẽ chiếm l[illegible] Ca-na-[illegible] mà Chúa đã hứa cho họ [illegible]g các [illegible]hi-phái ở đó khỏe-mạnh [illegible]uyện [illegible]iỏi. Dân Y-sơ-ra-ên phải [illegible] [illegible]đơi trong đồng-v[illegible] mất ảnh-hưởng xứ Ê-díp-tô ; (2) quen-biết Chúa ; và (3) nhận-lãnh luật-pháp cùng được tổ-chức theo trật-tự (Phục 8 : 2-5).

600.000 người đờn-ông đi bộ ra khỏi xứ. Chắc người nào cũng có vợ và hai ba con. Như vậy, ít nhứt cũng tới 2.500.000 người Y-sơ-ra-ên đi đường. Chúa đã dạy Môi-se chăn chiên trong đồng-vắng, nên ông biết cai-trị một số người ngu-dại ; ông cũng thông-thạo hình-thể xứ đó (Thi 77 : 20).

**13 : 19.** — Thấy lời tiên-tri được ứng-nghiệm, thì thúc-giục đức-tin ta. Xem lại Sáng 50 : 24-25. Dầu sống hay chết, Giô-sép vẫn biệt mình riêng ra thánh cho Chúa, ông không lẫn với dân Ê-díp-tô. Ta nên làm như vậy (Hê 11 : 22).

**13 : 20-22.** — Dân Y-sơ-ra-ên không có bản-đồ đặng biết con đường nên đi ; họ không có đường ! Có nhiều trộm-cướp ban đêm và nhiều thú dữ. (Xứ Ma-đi-an là một phần đất nhỏ của xứ A-ráp, có nhiều thú dữ). Ban ngày trời nóng lắm. **Nhưng... có Chúa cùng đi, nên mọi sự bình-an.**

Đức Chúa Jêsus ngự trong Đám Mây và Trụ Lửa thánh đó (Thi 78 : 14 ; Nê 9 : 12, 19). Mây và Lửa là xe cộ Ngài (Thi 104 : 3).

Ban ngày họ không sợ nắng ; ban đêm thấy đường đi, không vấp chơn ; thú dữ và trộm-cướp sợ ánh sáng huyền-bí mà không dám đến gần. Nay Chúa cũng dẫn-dắt, bảo-hộ ta luôn (Giăng 10 : 3-4).

## II. — Đức Chúa Trời an-ủi dân Ngài (14 : 10-15)

**14 : 10.** — Về thời-kỳ đó đạo-binh Ê-díp-tô có danh-tiếng nhứt thế-gian. Còn dân Y-sơ-ra-ên? — Một bọn thợ-thuyền không có tài đánh trận, không biết chiến-thuật (13 : 18 nói «cầm khí-giới» thì có nghĩa khác, tức là «đi từng năm người một hàng, như đạo-binh.»

Ta nên đọc cả 14 : 1-9, sẽ thấy Pha-ra-ôn đổi ý, vì tiếc đã mất một số thợ-thuyền rất giỏi không đòi tiền công !

Dân Y-sơ-ra-ên theo Đám Mây đến chỗ

hình như rất nguy-hiểm, vì hai bên có núi dốc, trước mặt họ có biển sâu, và ngay sau lưng họ có đạo binh của Pha-ra-ôn. Nếu ta thấy chính mình gặp sự nguy-hiểm vì vâng lời Chúa, thì ta nên biết đó là cách Chúa làm rạng danh Ngài và thêm đức-tin cho ta (I Cô 10 : 13).

**14 : 11-12.** — Họ thiếu đức-tin, nhưng ta đừng chê-trách họ, vì nhiều khi chính mình cũng kém đức-tin và hay phàn-nàn!

**14 : 13-14.** — Hai câu nầy là trung-tâm-điểm của đạo cứu-rỗi và sự nên thánh. Chúa làm trọn sự cứu-rỗi, và thắng sự chết cùng Sa-tan; còn phần ta chỉ lấy đức-tin mà yên-nghỉ trong Ngài (Hê 11 : 28-29; Côl. 2 : 15).

**14 : 15.** — Đừng ngã lòng, hãy mạnh-bạo.

### III. — Đức Chúa Trời giải-cứu dân Y-sơ-ra-ên (14 : 19-31)

**14 : 19-20.** — Chúa vẫn còn phân-rẽ tín-đồ với thế-gian. Lời thánh Ngài chiếu sáng cho ta, song làm tối cho người thế-gian (I Cô 2 : 10, 14; II Cô 2 : 15-16). Đạo binh Ê-díp-tô muốn hại dân Y-sơ-ra-ên, thì phải đi qua Đám Mây trước. Nếu Sa-tan muốn hại tín-đồ thì trước phải đi qua Đức Chúa Trời (Xa 2 : 15). Ta được bình-an trọn-vẹn!

**14 : 21, 22, 29.** — Chúa rất vui mà làm việc lạ-lùng khi Ngài tìm được tín-đồ nào bằng lòng đi trọn đường với Ngài (Thi 77 : 19). «Gió» là tôi-tớ Ngài (Thi 104 : 4). «Trọn cả đêm.» Có khi ta không thấy Chúa làm gì để cứu, nhưng trong lúc tối-tăm Ngài đang sắm-sẵn sự cứu-rỗi cho ta. Phao-lô gọi việc nầy là phép báp-têm cho dân Y-sơ-ra-ên (I Cô 10 : 1-2).

**14 : 23-25.** — Đạo binh Ê-díp-tô hồ-thẹn vì cớ «bọn tôi-mọi kia» thật táo-bạo hơn mình. Họ tự tưởng có thể đi qua biển như dân Y-sơ-ra-ên, nên họ cứ đi. Nhưng Chúa chỉ nhìn ra, thì đạo binh Ê-díp-tô bối-rối và chết.

**14 : 26-28, 30-31.** — Bốn mươi năm trước Môi-se đã «giơ tay ra» giết một người Ê-díp-tô, tưởng mình có thể cứu dân Y-sơ-ra-ên. Nhưng giết chết hàng vạn linh Ê-díp-tô là việc khó-khăn quá,— ai làm được? Cũng thế, ai thắng được tội-lỗi bởi sức mình? Nhưng khi nhờ-cậy Chúa, không đánh một cái nào, chỉ «giơ tay» thì đại-thắng (Rô-ma 8 : 37; II Sử 20 : 15, 17, 22-24).

Khi Chúa tái-lâm, Ngài chỉ «nhìn ra,» thì Anti-Christ với cả đạo binh nó sẽ bối-rối và đánh lẫn nhau. Nhưng Hội-Thánh không chết, sẽ đi khỏi thế-gian mà lên trời như dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô mà qua Biển Đỏ (I Tê 4 : 16-17; II Tê 1 : 6-10; 2 : 8; Xa 14 : 4, 13; A-ghê 2 : 22). — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**4 JUILLET, 1943**

## CHÚA NUÔI DÂN NGÀI

(Xuất 16 : 11-20, 35; 17 : 3-6)

**CÂU GỐC : — Mọi ân-điển tốt-lành cùng sự ban-cho trọn-vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng-láng mà xuống**

(Gia-cơ 1 : 17)

**Lời mở đàng.** — Sau khi đạo binh Ê-díp-tô bị chết đuối trong Biển Đỏ, dân Y-sơ-ra-ên ca-hát một bài ngợi-khen Chúa (so-sánh Xuất 15 : với Khải 15 :). Rồi họ đi trong đồng-vắng, khát nước, và Chúa làm phép lạ cho họ có nước uống. Họ tới chỗ gọi là «Sin,» tại đó họ lầm-bầm nhiều vì thiếu đồ-ăn. Chữ «Sin» nghĩa là «Gai,» và sự họ lầm-bầm thật như là gai đâm vào tay Chúa (I Cô 10 : 10).

Đức Chúa Trời bắt đầu ban *ma-na* chừng một tháng sau khi họ đã từ-giã xứ Ê-díp-tô, là lúc đã ăn hết lương-thực đem theo từ xứ ấy. Ngài chỉ làm phép lạ khi ta không còn có sức-lực tự-nhiên để làm gì được... Về Ma-na thì trong cả lịch-sử thế-gian chưa có vật gì giống như nó. Có khi người bên Tân-phái không muốn tin Kinh-Thánh, tưởng mình tìm được một vật nào giống ma-na, để giảm bớt sự vinh-hiển của Chúa; ấy vì họ thiếu đức-tin đến quyền-phép Ngài. Nhưng chưa ai dám quả-quyết đã thấy vật gì giống như ma-na.

### I. — Thiếu đồ-ăn, được Chúa cung-[illegible] (Xuất 16 : 11-20)

**16 : [illegible]2.** — Đổi chỗ ở mà khỏ[illegible] đổi [illegible] vô-ích! Dân Y-sơ-ra-ên đ[illegible]díp-tô, nhưng xứ ấy chư[illegible]

«Ta đã nghe.» Mỗi khi ta nói ra lời nào, hoặc tốt hay xấu, thì phải nhớ rằng Đức Chúa Trời đang nghe. Nhưng dầu ta phàn-nàn và đáng bị phạt vì lầm-bẩm nghịch cùng Chúa, Ngài vẫn thương-xót và dung-thứ, nên Ngài sắm-sẵn mọi sự cần-dùng cho ta (Thi 103: 13-14; Ma 6: 31-32).

Buổi tối họ ăn thịt. Chính Chúa đã bảo loài người ăn thịt (Sáng 9: 3; Xuất 12: 11; Sử 10: 13) và khiến thịt đến cho dân Ngài ăn. Ngài chỉ cấm ta ăn thịt hãy còn có máu (chừng hơn mười lần trong Cựu-Ước; xem thêm Sử 15: 20, 29). Ngài cũng bảo dân Y-sơ-ra-ên chỉ ăn thịt tinh-sạch (Lê 11:; Phục 14:). Sao có một số người khuyên-bảo ta không nên ăn thịt? (I Ti-mô-thê 4: 3-4).

**16: 13-14.** — Chúa ban đồ ăn không thiếu (Dân 11: 31-32; Thi 78: 27). Có rất nhiều chim cút trong xứ A-ráp, nên đồ-ăn này không lạ lắm, ấy làm hình-bóng về cách Chúa khiến ta kiếm được đồ-ăn thường ngày. Nhưng ban đêm Chúa khiến đồ-ăn từ trời xuống. Ma-na chắc chỉ về phép lạ thật, không phải từ đất hay bởi tài-năng của người. Ma-na thế nào? Xem Dân 11: 7-9; Xuất 16: 4, 31. Vừa ngon, lại bổ sức.

**16: 15.** — Xin chú-ý về ma-na:

(1) «Ma-na» nghĩa là «cái này là cái chi?» Không ai hiểu được (Quan Xét 13: 18; Ê-sai 9: 5).

(2) Cần-nguyện lạ-lùng — «từ trời» (Xuất 16: 14; Giăng 6: 33, 51).

(3) Ma-na rơi xuống ban đêm (Lu 2: 7-8). «Đêm» chỉ bóng về thời-kỳ tối-tăm vì cớ tội-lỗi. Ban đêm nầy ta ăn thịt chiên lễ Vượt-qua, mai sẽ ăn ma-na (Khải-huyền 2: 17).

(4) Dân Y-sơ-ra-ên không tìm thấy ma-na trước khi trời sáng. Dân ấy cũng không nhận Chúa trước buổi sáng của thời-kỳ sau đây, là khi Ngài sẽ hiện ra như «Mặt Trời Công-bình» (Mal. 4: 1-2).

(5) Ma-na xuống bởi sương-móc. Sương-móc là hình-bóng về Đức Thánh-Linh (Lu-ca 1: 35).

(6) Môi-se phải dâng mộ[illegible]ne cho [illegible]húa. Từ đó đến nay ngư[illegible] không [illegible]ể thấy ma-na. Sau khi đã [illegible]ng sự [illegible]u-chuộc, Chúa Jêsus [illegible]ời, [illegible]ong cái màn

thấy Ngài nữa cho đến khi «Đền-thờ Đức Chúa Trời trên trời sẽ được mở ra» (Hê 6: 19-20; 9: 24; Khải 11: 19).

(7) Ma-na đã hết ngay khi dân Y-sơ-ra-ên được ăn lễ Vượt-qua trong xứ Ca-na-an (Giô-suê 5: 11-12). Như vậy, ma-na làm hình-bóng về Chúa Jêsus, còn bánh làm hình-bóng về sự chết của Ngài.

(8) Khi Chúa tái-lâm, mọi tín-đồ trung-tín sẽ được phần thưởng lạ, tức là được ăn ma-na mà Môi-se và A-rôn đã để trong hòm giao-ước (Khải 2: 17). Nhưng chỉ có một bình bằng vàng, thì sao có đủ cho muôn vạn người ăn được (Hê 9: 4)? Chúa hóa bánh ra nhiều, cũng có thể hóa ma-na ấy ra nhiều!

**16: 16.** — Mỗi người phải lượm cho mình. Chính mình ta phải tự học Kinh-Thánh. Ngày nào ta cũng phải lượm; đừng cậy sự từng-trải của ơn Chúa hôm qua.

**16: 17-18.** — Chúa biết sự cần-dùng của ta. Ta chia với nhau, thì ai ai cũng có đủ (Sử 2: 44-46; II Cô 8: 15).

**16: 19-20.** — Ta không nên cậy sự từng-trải năm ngoái, hoặc ơn-phước ở Hội-đồng vừa rồi. Ngày nào ta cũng phải có ơn-phước mới, như sương-móc mỗi buổi sáng. Ai tưởng mình cầu-nguyện hôm kia là đủ rồi, thì cũng nên ăn cơm nguội từ hôm kia (Ô-sê 14: 5; Ca-thương 3: 23).

### II. — Thiếu nước uống, được Chúa cung-cấp (17: 3-6)

**17: 3-4.** — Có khi sự lầm-bẩm thành ra thói quen. (Xuất 14: 11-12; 15: 24; 16: 2-3). Nhưng Môi-se biết Chúa là nơi mình ẩn-náu (Xuất 15: 25; 24: 15; 32: 30). Môi-se đã từng-trải Thi-thiên 90 trước khi chép thơ ấy.

**17: 5-6.** — Cây gậy rất đơn-sơ mà làm phép lạ được. Ta là người vô-học, vô-tài, cũng có thể hầu việc Chúa được (II Cô 12: 10).

Hòn đá làm hình-bóng về Chúa (Phục 32: 4; Ma 21: 42-44).

Ngài bị đánh; theo tiếng Hê-bơ-rơ, những chữ «đánh,» «đập,» «đâm» hơi giống nhau. Đá bị đập, sườn Chúa bị đâm, thì có chung một ý-nghĩa thiêng-liêng. Bị đập, nước chảy. Bị đâm, máu và nước chảy ra. Trong đá có mật ong và cũng có nơi ẩn-náu (Thi 81: 16; Châm

30 : 26). Trong xuất 33 : 21-22, Môi-se được ẩn mình trong hốc đá để được thấy sự vinh-quang Chúa. Chữ «hộng đá» đương có ý-nghĩa thiêng-liêng là đá mềm bị đập, nên có đường nứt. Ta ẩn mình trong sườn bị đâm của Chúa, thì được thấy vinh-quang Ngài.

Nước sự sống là hình bóng về Đức Thánh-Linh (Giăng 7 : 37-39; 4 : 14; Khải 22 : 17). — *Soạn theo bài của bà Hoa-Hồng.*

**11 JUILLET, 1843**

## MƯỜI ĐIỀU-RĂN (I)

(Xuất 20 : 1-11)

**CÂU GỐC : — Ngươi phải hết lòng, hết ý, hết sức kính-mến Đức Chúa Trời ngươi**

(Phục-truyền 6 : 5)

**Lời mở đàng.** — Sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô 50 ngày, dân Y-sơ-ra-ên đến núi Si-na-i. Họ sửa-soạn lòng để gặp một biến-động lớn. Ở đây Đức Chúa Trời ban luật-pháp, lập giao-ước với họ và với cả loài người, vì là ở giữa trời đất, chớ không phải ở xứ Ca-na-an. Mười điều-răn của luật-pháp nầy là trọn-vẹn, nên các nước thế-gian vẫn còn lấy đó làm nền-tảng cho luật-pháp họ. Bốn điều trước nói về bổn-phận người ta đối với Đức Chúa Trời; sáu điều sau nói về bổn-phận người ta đối với nhau. Mười điều-răn nầy nghịch cùng hết cả mọi tội của người ta. Nên họ không thể chữa mình được.

**I. — Điều-răn thứ nhứt** (20 : 3)

Không có ai đáng yêu, đáng kính bằng Đức Chúa Trời, là Đấng đã tỏ ra nhiều phép lạ dấu kỳ để cứu dân Y-sơ-ra-ên. Ngài đã hứa nuôi-nấng, dắt-dẫn, làm Vua họ, nên họ phải tin-cậy, vâng lời và hầu việc một mình Ngài mà thôi. Chúng ta cũng phải hết lòng kính-mến Ngài và ngoài Ngài, ta không có phép lập một hình-tượng nào trong lòng.

Các dân hồi đó cũng như ngày nay, thờ nhiều thần, nhiều chúa, ấy là một tội dân Y-sơ-ra-ên dễ bị cám-dỗ mà vấp-phạm, nên Chúa cấm nghiêm-nhặt. Ta cũng phải cẩn-thận, kẻo bị cám-dỗ yêu-chuộng những vật khác hơn Chúa chăng! Sự kiêu-ngạo lấy mình làm chúa; sự tham lam lấy tiền làm chúa; sự mê ăn-uống lấy bụng làm chúa (Thi 44 : 20-21).

**II. — Điều-răn thứ hai** (20 : 4-6)

Xem đây thì biết Đức Chúa Trời muốn cho mọi người thờ-phượng Ngài bằng tâm-thần và lẽ-thật, đâu ở đời nào cũng vậy. Chúa cấm không được làm hình-tượng về Ngài vì là không đúng; bởi Ngài không ở một chỗ, nhưng ở khắp mọi nơi và rất quyền-năng (Ê-sai 40 : 18, 25; Rô-ma 1 : 25). Trong trí ta cũng không được phép tưởng-tượng Chúa là thế nào.

Đây không phải Chúa cấm không cho làm hình-tượng nào hết; không phải ý nghĩa như thế. Xem câu 5, thì biết rõ Chúa cấm không cho phép ta làm một hình-tượng nào để thờ-lạy và nói rằng nhờ đó mới nhớ đến Chúa. Vì Ngài «là Đức Chúa Trời kỵ-tà.» Ngài đã yêu-thương dân mình, không muốn họ xây hướng mà thờ một thần nào khác, không chịu ai đáng bằng Ngài.

Nếu vậy Chúa sẽ phạt lại con-cháu đến ba bốn đời.» Đó không phải con-cháu chịu hình-phạt vì tội-lỗi của ông bà cha mẹ. Nhưng nếu cha mẹ ăn-ở xấu-xa, thì con-cái sẽ bắt-chước theo. Vả, cha mẹ không thể dạy-dỗ con-cái về đạo-đức, thánh-sạch được. Vậy, trách-nhiệm của cha mẹ đối với con-cái là lớn-lao lắm. Nếu mình không ăn-ở xứng-đáng, thì con-cái sẽ bị hư-hoại vì việc mình làm.

Nhưng Chúa sẽ tỏ ân-điển đến ngàn đời đối với những kẻ yêu-mến Ngài. Sự đoán-phạt là việc lạ của Chúa, nhưng Ngài ưa sự nhơn-từ. Sự nhơn-từ, thương-xót của Ngài rộng-rãi, lớn-lao hơn sự đoán-xét của Ngài nhiều lắm. Ngài làm ơn đến ngàn đời, mà chỉ phạt có ba bốn đời. Song ta nên biết rằng trong ba bốn đời ấy, nếu người ta ăn-năn tội, tìm-kiếm Ngài, chắc Ngài cũng tha-thứ cho.

**III. — Điều-răn thứ ba** (20 : 7)

Chớ [illegible] danh Chúa làm chơi. Ngài muố[illegible] người biết kính-trọng danh Đấ[illegible] danh Cha được [illegible]

Ấy là lời Chúa dạy môn-đồ cầu-nguyện cách rất cung-kính. Vậy, danh-hiệu Ngài cũng thánh như Ngài.

Bởi thế, ta không được phép coi danh Chúa là thường, là nhẹ quá. Cũng dùng vô-ý, cẩu-thả mà cứ nói Chúa, Chúa luôn, song thiếu lẽ thật, thì làm ô danh Ngài, tức là phạm đến điều-răn nầy. Đó là điều ngăn-trở người ta tin theo Chúa. Người nào phạm điều nầy thì tỏ ra (1) bởi sự giả-hình (Ma 15 : 7-9; Gia 1 : 26; Ê-sai 1 : 11-13); (2) bởi không giữ lời hứa với Chúa; (3) bởi thề trong lúc không đáng thề; (4) bởi thề dối (Ma 5 : 33-35). Có dân-tộc hết lòng tôn-trọng vua họ đến nỗi không dám nói tới tên vua, huống chi chúng ta đối với Đức Chúa Trời mình, làm sao mà không cẩn-thận?

Đức Chúa Trời sẽ phạt nặng những kẻ lấy danh Ngài làm chơi và những kẻ thề dối, mặc dầu các quan ở thế-gian không phạt. Vậy, «chớ giễu-cợt, chớ giả-ngộ tầm-phào, là những điều không đáng.»

**IV. — Điều-răn thứ tư (20 : 8-11)**

**Đức Chúa Trời đã dựng nên thế-gian nầy trong sáu ngày; đến ngày thứ bảy Ngài nghỉ và làm nên ngày thánh. Nên Ngài cũng dạy dân mình «hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh.» Nhưng đến đời Tân-Ước, tức là từ lúc Đức Chúa Jêsus đến thế-gian, chịu chết, sống lại, thì các Sứ-đồ và Hội-Thánh đầu-tiên đã giữ ngày thứ nhứt trong tuần-lễ thế cho ngày thứ bảy. Vì Đức Chúa Jêsus đã sống lại trong ngày ấy. Khi trước nghỉ ngày thứ bảy để kỷ-niệm sự dựng nên trời đất, nhưng nay nghỉ ngày thứ nhứt để kỷ-niệm sự Chúa sống lại.**

**Vậy, ngày nay ta đã được sống lại với Chúa Jêsus, thì nên nghỉ ngày Chúa-nhựt và làm cho ngày nầy nên thánh. Tín-đồ giữ ngày nghỉ để thờ Chúa và nghỉ phần xác cho có sức mà làm việc Ngài. Không có thói quen nào làm ích cho linh-hồn bằng nghỉ ngày Chúa-nhựt; vì đó là ngày của Chúa (Thi 118 : 24; Khải 1 : 10).**

**18 JUILLET, 1948**

## MƯỜI ĐIỀU-RĂN (II)

(Xuất 20 : 12-17)

**CÂU GỐC : — Hãy yêu-thương kẻ lân-cận ngươi như mình**

(Lê-vi Ký 19 : 18)

**Lời mở đàng.** — Bài học tuần trước dạy về bốn điều-răn trên đối với Đức Chúa Trời. Nay chúng ta học về sáu điều-răn dưới đối với người ta. Về mười điều-răn nầy, Đức Chúa Jêsus-Christ đã nói tóm lại như vầy: «Ngươi hãy hết lòng, hết sức, hết ý mà yêu-mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi. Ấy là điều-răn thứ nhứt và lớn hơn hết.» Còn điều-răn thứ hai, Ngài phán rằng: «Ngươi hãy yêu kẻ lân-cận như mình. Hết thảy luật-pháp và lời tiên-tri đều bởi hai điều-răn đó mà ra» (Ma 22 : 37-40).

Mười điều-răn nầy là sự gồm-tóm luật-pháp Cựu-ước, tức là «Giao-ước yêu-thương» của Đức Chúa Trời lập với ta. Vì Ngài muốn cho hết thảy chúng ta là dân-sự Ngài được thánh-sạch cả bề trong bề ngoài. Chính Đức Chúa Trời đã [illegible] ép mười điều-răn ấy trên hai bảng đá (Xuất 32 : 15-16; 34 : 27-28). Dân để hai bảng-chứng ấy trong hòm [illegible] ước tại [illegible] của Chúa (Hê 9 : 4-5). [illegible] ước làm hình-bóng về Đức Chúa Jêsus-Christ. Vậy, Ngài đến để làm trọn-vẹn luật-pháp cho ta.

**V. — Điều-răn thứ năm (20 : 12)**

«Hãy hiếu-kính cha mẹ ngươi.» Trước hết ta phải tôn-vinh Đức Chúa Trời, là Cha về phần hồn. Sau ta phải tôn-kính cha mẹ phần xác. Cha mẹ là chủ, có quyền trong gia-đình. Ai biết vâng lời cha mẹ trong những việc phải, nấy sẽ trở nên người nhơn-đức. Ta phải chiều lòng và giúp-đỡ cha mẹ trong lúc có cần. Dầu cha mẹ có tánh-tình không đáng yêu, ta chớ noi theo gương xấu của cha mẹ mà làm điều tội-lỗi, nhưng ta vẫn phải yêu-kính cha mẹ. Trong những ngày cuối-cùng của cha mẹ, ta không nên làm buồn cho hai cụ già. Vua kia, có từng-trải về con mình bất-hiếu, có nói rằng: «Con bất-hiếu thật sắc hơn răng con rắn.»

Bổn-phận cha mẹ là phải làm gương tốt và thay mặt Chúa lấy lẽ thật dạy-dỗ, dắt-dẫn con-cái đến cùng Ngài. Vì Ngài

có giục lòng những kẻ làm con rằng: «Hầu cho ngươi được phước và sống lâu trên đất» (Êph. 6: 3). Con trai có hiếu làm việc chắc thạnh-vượng hơn con bất-hiếu. Có hai viên quan võ hiệp một ý chứng rằng những viên thiếu-úy đến học-tập với mình, viên nào hay viết thơ về cho cha mẹ, thì sau trở nên người tốt cả.

Theo lịch-sử nước Giu-đa, ta biết ý Đức Chúa Trời muốn lập gia-đình làm nền-tảng của quốc-gia. Do đây ta phải tôn-kính người có tóc bạc, kính-trọng mọi người có quyền trên mình, thì sẽ được bình-an.

**VI. — Điều-răn thứ sáu** (20 : 13)

«Ngươi chớ giết người,» nghĩa là đừng lập mưu giết người. Chúa có bảo kẻ sát-nhơn phải chết, không cấm các quan-quyền xử-tử người có tội để che-chở những kẻ khác (Rô 13 : 4). Mục-đích điều nầy dạy phải tôn-trọng sự sống loài người; đừng nghĩ, đừng nói, đừng làm đều gì có hại đến người ta. «Ai ghét anh em mình tức là kẻ giết người.»

Việc gì có thể giảm-bớt đời sống người ta tức là trái với điều-răn nầy. Nhà-cửa, công-xưởng thiếu cửa sổ, thiếu vệ-sinh, thì có hại đến những người làm việc. Bắt người dưới mình làm việc quá sức tức là hại người. Người làm việc trên xe, trên tàu lửa, tàu thủy cách cẩu-thả, thì hại đến mạng người. Xui cho người khác phạm tội chơi-bời, cũng là hại đến tinh-thần, xác-thịt họ.

Điều-răn nầy lại cấm không được pha lộn vào các thứ đồ ăn-uống những thuốc có tánh-chất hại người. Cũng không được ham-mê ăn-uống vì là hại đến thân-thể mình. Người ta không được phép tự-tử, vì là hại mình và làm khổ cho bà-con, làm buồn cho họ-hàng. Nhưng điều-răn nầy không cấm người ta vì nghĩa liều mình cứu kẻ khác.

**VII. — Điều răn thứ bảy** (20 : 14)

«Ngươi chớ phạm tội tà-dâm.» Điều nầy bảo-toàn cho gia-đình, nên cấm tà-dâm và các tội ô-uế từ đó mà ra (Rô 1 : 26-27). Chúa Jêsus cũng cấm những ý-tưởng tà-dâm trong lòng nữa (Ma 5 : 27-28). Vậy, chớ có các tư-tưởng tà-dâm, đừng xem tiểu-thuyết, tuồng, ảnh gì xui cho ta phạm tội ấy cả trong lòng và bề ngoài. Không có tội nào hại người bằng tội tà-dâm, hại cả tinh-thần, linh-hồn và xác-thịt. Tội nầy thật xấu-xa hơn hết. Muốn thắng, thì phải làm ba đều: (1) Sự hôn-nhơn cho phải phép; (2) trí-khôn đầy tư-tưởng lành; (3) cả đời nhờ Thánh-Linh mà làm việc nghĩa (1 Cô 6 : 18-20).

**VIII. — Điều-răn thứ tám** (20 : 15)

«Ngươi chớ trộm-cướp.» Điều nầy bảo-toàn của-cải của mỗi người, ngăn sự tham-lam. Thật là tội đáng khinh-dể. Người trộm-cướp bị hại hơn người mất của. Lương-tâm vô-tội là quí hơn mọi sự. Ông *Platon* nói rằng: «Một người không chịu nhơn dịp mà làm gian-lận là một người ngay-thật, đáng khen.»

Có nhiều cách gian, nhưng gốc bởi sự tham-lam mà ra: Học-sinh làm gian trong sự viết bài; ăn-cắp thì-giờ của Chúa để làm việc khác trong lúc đáng đi làm chứng cho Ngài; ăn-cắp tiền dâng cho Chúa; ăn-cướp lời ngợi-khen kẻ khác khi ta được người ta khen vì cớ việc họ làm, v. v. Cũng không nên nhơn luật-pháp mà lấy của người ta; không nên ăn lời quá lẽ; không nên dọa người ta để lấy tiền. Ai phạm đến những tội nầy, không được vào Thiên-đàng (Êph. 4 : 28).

**IX. — Điều-răn thứ chín** (20 : 16)

«Ngươi chớ nói chứng dối.» Đây cấm sự làm chứng dối trước tòa-án và cấm nói xấu người ta. Hãy cẩn-thận về lời nói, kẻo vô-ý nói hại đến kẻ khác. Lắng tai nghe người nầy nói xấu người kia cũng là tội. Đừng gián nhãn giả trên những món hàng. Đừng làm bộ để được người ta khen. Hãy ăn-ở thật-thà. Nói thật là nền-tảng của sự giao-dịch và của đạo-đức. Người hung-dữ nếu biết nói thật thì có hi-vọng. Nhưng ai hay nói dối, thì không có cách gì sửa người ấy được.

**X. — Điều-răn thứ mười** (20 : 17)

«Người chớ tham...vật chi thuộc về kẻ lân-cận ngươi.» Luật-pháp các nước không có một đều nào giống như vậy. Họ chỉ cấm tội bởi việc làm, chớ không cấm tội bởi tư-tưởng. Điều nầy bổ-khuyết cho 9 điều kia, tỏ ra Chúa đòi không những đạo bề ngoài, mà cả [illegible] thánh-sạch bề trong. Các đều ác đ[illegible] muốn mà ra, nên Chúa đòi ta dâng [illegible] muốn cho Ngài. Đối với Ngài, tư-tưởn[illegible] ác cũ[illegible] tội như việc ác. Có kẻ đã là[illegible] tr[illegible] mà chưa làm trọn luân[illegible]

## THÂM-CẢM HẬU-TÌNH

BẢN-BÁO nhận được 5.00 của một anh em tín-đồ ở Ban-mê-thuột, và 1.00 của ông Mai, tín-đồ ở Hà-nội, gởi giúp Thánh-Kinh Báo. Cầu-xin Đức Chúa Trời là Cha ban ơn dư-dật cho các bạn để hết lòng làm sáng danh Chúa. — *T. K. B.*

---

## CÙNG ĐỘC-GIẢ,

VÌ phải gởi từng kỳ một cho đỡ tốn tiền cước-phí, nên bạn nào mua báo sau khi gởi rồi, xin vui lòng chờ-đợi đến kỳ sau sẽ nhận được những số cũ và mới. Nhưng bạn nào muốn giúp-đỡ bản-báo để sớm nhận được báo, thì xin chịu đỡ cho mỗi số **3 xu cước-phí**, chúng tôi sẽ gởi ngay, không chậm-trễ.

ĐỘC-GIẢ nào đổi địa-chỉ, xin cứ nhớ gởi cho **6 xu timbre**, và xin cho biết bạn mua báo do ai cổ-động. Xin bạn biên rõ-ràng địa-chỉ để khỏi lầm-lẫn, và để về nơi nhà trạm gần nhứt để mau tiếp được báo.

CHÚNG tôi cũng xin các nhà cổ-động bạn nào còn thiếu tiền báo 1943 nầy, xin giúp-đỡ kịp gởi về cho, vì bản-báo cần có tiền để chi-dùng vào việc in. Rất cảm ơn.

VỀ bài gởi về đăng Thánh-Kinh Báo bất-luận mục nào, do anh chị em chấp-sự hoặc tín-đồ viết, xin nhớ đưa cho ông Mục-sư hoặc Truyền-đạo chi-hội mình ký nhận, thì bản-báo mới nhận. Bằng chẳng, sẽ không nhận và không gởi trả lại.

VÀ, từ nay, anh chị nào mua Kinh-Thánh Tân-Cựu-Ước hoặc Tân-Ước của Thánh-thơ Công-hội, xin đừng gởi tiền chung với mandat trả tiền Thánh-Kinh Báo hay sách Nhà-in; xin gởi tiền và thơ riêng cho: *Ông Tôn-thất-Thùy, Thánh-thơ Công-hội, số 57 Route Mandarine, Hanoi.* — *T. K. B.*

---

## HỘP THƠ

Ông Ng-h-Nhương, Banmêthuột. — Bài của ông tới chậm; sẽ đăng số sau.

Ông Lê-Hựu, Gia-định. — Rất tiếc không còn số báo ấy.

◇ ◇ ◇

Xin cảm ơn các quí vị đã trả tiền sách và Kinh-Thánh Báo dưới đây:

Các ông: B-t-Do 17.00; P-d-Hinh 2.70; Ng-v-Sáng 3.00; L-v-Khẩn 1.00; Tr-Tũng 10.00; Ng-v-Xuyến 1.00; Đào-v-Nam 23.00; T-m-Bê 7.00; H-v-Ngà 21.00; B-x-Thọ 5.00; B-t-Kế 5.00; L-v-Chứ 24.80; Q-F-Wo 3.00; T-ng-Đông 1.00; T-v-Chuông 2.00; Ng-v-Nhung, Sóctrang, 5.00; Ô-v-Huyên 0.80; T-t-Giao 1.00; L-v-Trăm 3.00; Ng-v-Phán 3.00; Ch-v-Cương 27.50; H-ng-Diệu 26.00; Ng-t-Lộc 5.50; L-k-Chấn 18.00; Ng-v-Nhung, Cao-lãnh, 3.00; Đ-v-Nam 1.98; Tr-Mai 8.00; [illegible]-d-Nhơn 2.00. — Tính đến ngày 4 Mai 1943. (Còn tiếp)

Anh chị em nào gửi mandat mà không thấy đăng, xin [illegible] thơ cho biết.

*Nhà in và Thánh-Kinh Báo.*

[illegible] bà
[illegible] nên quí-gi

# MUA MAU KẺO HẾT

BẢN-QUÁN nhận được nhiều thơ gởi về mua sách, nhưng rất tiếc không có đủ sách để gởi cho các bạn. Vậy, trong khi chờ-đợi tái-bản các sách qui kia, xin các bạn vui lòng mua những sách hiện có sẵn dưới đây, giá bán rất hạ:

**JÊSUS Ở NA-XA-RÉT:**
**1 quyển 0.50 (thêm 0.20 cước)**

**OÙ IRONS-NOUS?**
**50 quyển 1.00; 100 quyển 1.50**

**GIẢI NGHĨA SÁNG-THẾ KÝ**
**quyển I 0.35, quyển II 0.40**

**THƠ THÁNH NỐT ĐỜN**
**bìa vải đen (không có bìa xanh) 1 quyển 3.00**

**THƠ THÁNH NHỎ**
**1 quyển 0.70; 10 quyển 6.00**

**SỐ BÁO ĐẶC-BIỆT JANVIER-FÉVRIER 1948:**
**1 số 0.15; 10 số 1.50**

---

Thơ-từ và tiền-bạc, xin gởi cho: *Ông Mục-sư Trần-văn-Đệ, Quản-lý Nhà-in, số 1 Phố Nguyễn-Trãi,— Hanoi*

Autorisé: (publication créée antérieurement à la loi du 13 Décembre 1941).
Imp. Evangélique, 1, Rue Nguyễn-Trãi, Hanoi. Le Gérant: Trần-văn-Đệ.
Tirage exemplaires.